

Hướng dẫn sử dụng Tủ lạnh



Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn vận hành và hướng dẫn lắp ráp trước khi lắp ráp, cài đặt hoặc đưa vào vận hành. Chính bạn sẽ bảo vệ và tránh làm hỏng thiết bị của bạn.

Mục lục

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn..... 5

Sự đóng góp của bạn cho việc bảo vệ môi trường..... 18

Lắp đặt.....

19 Vị trí lắp đặt.....

 19 Kết hợp song song

 20 Lớp khí hậu

 20 Thông gió và thoát khí

21 Cửa tủ

 21 Khoảng cách ngang và dọc

 - Trọng lượng của cửa tủ

thước lắp đặt

 đặt trong tủ treo tường/ Nhìn từ bên hông

 nổi và thông gió và thoát khí

cửa

lò xo cửa

điện

Tiết kiệm năng lượng

Mô tả thiết bị.....

30 Bảng điều khiển có màn hình chính.....

 cài đặt

 32 Chọn chức năng mong muốn trong chế độ Cài đặt

thất

 chuyển kệ

 35 Kẹp vào kệ đựng trứng

 35 Di chuyển hoặc tháo giá để chai

 35 Di chuyển kệ

 36 Di chuyển giá để chai theo nhiều cách khác nhau (tùy theo kiểu máy)

 kệ

 bếp

 hoạt tính

kèm

tùy chọn.....

Bật và tắt thiết bị.....

dụng lần đầu.....

 bị.....

bị.....

bị.....

 vắng nhà trong thời gian dài.....

Mục lục

Nhiệt độ phù hợp	42	Hiện thị
nhiệt độ	43	Cài đặt nhiệt
độ	43	Tùy chọn cài
đặt	43	
Sử dụng chức năng SuperCool	45	
Cài đặt khác.....	46	Giải thích về
các cài đặt tương ứng.....	46	Chế độ tiệc tùng
.....	46	Chế độ ngày lễ
.....	46	Kích hoạt chức năng khóa /
.....	47	Chế độ Sabbath
.....	48	Thông tin về chế độ
Sabbath	49	Thay đổi thời gian cho đến khi báo
động của được kích hoạt	49	
Miele@home.....	49	Thay
đổi âm lượng của âm báo và tín hiệu / ..	51	Thay đổi độ sáng màn hình
.....	52	Tắt chế độ demo
.....	52	Khôi phục cài đặt
gốc	53	Thông tin
.....	53	Đền báo thay bộ
lọc than hoạt tính	53	Chế độ vệ sinh
.....	53	
Bảo động cửa.....	54	
Bảo quản thực phẩm trong vùng lạnh	55	Các vùng lạnh khác
nhau	55	Không phù hợp với vùng
lạnh	56	Mẹo mua thực
phẩm	56	Bảo quản thực phẩm đúng
cách	57	
Bảo quản thực phẩm - PerfectFresh Pro Zone	58	PerfectFresh
Pro Zone	58	Ngăn
ẩm	58	Ngăn
khô	59	
Đông lạnh và bảo quản	61	Quy
trình đông lạnh sản phẩm tươi.	61	Sử dụng ngăn đông
lạnh	61	Bảo quản thực phẩm đông
lạnh	61	Đông lạnh thực phẩm tươi
sống	62	Thời hạn sử dụng của thực phẩm đông
lạnh	63	Làm lạnh đồ uống nhanh
chống	63	

Mục lục

Sử dụng phụ kiện.....	63
Chuẩn bị đá viên.....	63
Rã đông	64
Vệ sinh và bảo dưỡng	66
Hướng dẫn chăm sóc.....	66
Chuẩn bị thiết bị để vệ sinh.....	67
Vệ sinh bên trong.....	67
Vệ sinh phụ kiện bằng tay hoặc bằng máy rửa chén.....	68
Tháo và lắp rời phụ kiện để vệ sinh.....	68
Vệ sinh gioăng cửa.....	71
Vệ sinh lỗ thông gió và lỗ thoát khí.....	71
Sau khi vệ sinh.....	71
Trong trường hợp có sự bất thường	72
Nguồn gốc của tiếng ồn	80
Dịch vụ sau bán hàng	81
Liên hệ khi có bất thường	81
Cơ sở dữ liệu EPREL	81
Bảo hành.....	81
Tuyên bố về sự phù hợp.....	82
Bản quyền và Giấy phép	83

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Thiết bị này tuân thủ các quy định an toàn hiện hành.

Tuy nhiên, bất kỳ việc sử dụng không đúng cách nào cũng có thể gây thương tích cho cơ thể và thiệt hại về vật chất.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng và hướng dẫn lắp ráp trước khi đưa thiết bị vào vận hành.

Tại đây bạn sẽ tìm thấy thông tin quan trọng về việc lắp ráp, an toàn, sử dụng và bảo trì thiết bị này. Bạn sẽ tự bảo vệ mình và tránh làm hỏng thiết bị.

Theo IEC 60335-1, Miele khuyến cáo bạn phải đọc tất cả thông tin có sẵn về việc lắp đặt thiết bị làm lạnh và tuân thủ các hướng dẫn về an toàn và cảnh báo.

Miele không chịu trách nhiệm về những thiệt hại do không tuân theo hướng dẫn.

Vui lòng giữ lại tài liệu này và đưa cho chủ sở hữu tương lai nếu bạn chuyển nhượng thiết bị!

Mục đích sử dụng

Thiết bị này được thiết kế để sử dụng trong gia đình hoặc môi trường tương tự, ví dụ:

- trong các cửa hàng, văn phòng hoặc các môi trường làm việc

tương tự khác - trong các trang trại - bởi khách hàng tại các khách sạn, nhà nghỉ, nhà nghỉ B&B hoặc các

loại hình chỗ nghỉ dưỡng khác.

Thiết bị này không thích hợp để sử dụng ngoài trời. Chỉ sử dụng thiết bị

này trong gia đình để giữ thực phẩm tươi, bảo quản sản phẩm đông lạnh, đông lạnh sản phẩm tươi và làm đá viên.

Bất kỳ mục đích sử dụng nào khác đều bị cấm và có thể nguy hiểm.

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Thiết bị làm lạnh không phù hợp để lưu trữ và làm mát các sản phẩm thuốc, huyết tương, chế phẩm xét nghiệm hoặc các chất hoặc sản phẩm tương tự mà Chỉ thị về thiết bị y tế dựa trên . Lạm dụng

của thiết bị có thể làm hỏng hàng hóa được lưu trữ hoặc xấu đi. Hơn nữa, thiết bị này không phù hợp để sử dụng trong khu vực có nguy cơ cháy nổ.

Miele từ chối mọi trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại nào gây ra thông qua việc sử dụng không đúng cách hoặc xử lý không đúng cách thiết bị.

Những người vì lý do thể chất, giác quan hoặc tinh thần không đủ khả năng, hoặc do thiếu kinh nghiệm hoặc thiếu hiểu biết, không có khả năng sử dụng thiết bị một cách an toàn phải được giám sát trong khi sử dụng.

Những người này được phép sử dụng thiết bị làm lạnh mà không cần chỉ theo dõi nếu bạn đã giải thích cho họ cách sử dụng nó an toàn và những rủi ro có thể xảy ra nếu xử lý không đúng cách.

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Biện pháp phòng ngừa cho trẻ em Không để trẻ em dưới 8

tuổi lại gần thiết bị trừ khi có sự giám sát chặt chẽ. Trẻ em từ tám tuổi trở lên chỉ nên sử dụng thiết bị mà không có sự giám sát nếu đã

được hướng dẫn cách sử dụng an toàn. Đảm bảo rằng họ hiểu được những rủi ro có thể xảy ra nếu xử lý không đúng cách. Trẻ em không được vệ sinh hoặc sử dụng thiết bị mà không có sự giám sát của người lớn.

Không để trẻ em ở gần thiết bị mà không có người giám sát. Đừng để trẻ em chơi với thiết bị này.

Nguy cơ ngạt thở! Trẻ em có thể tự đặt mình vào tình trạng nguy hiểm bằng cách quấn mình trong vật liệu đóng gói (ví dụ như màng bọc thực phẩm) hoặc nhét đầu vào bên trong. Để vật liệu đóng gói xa tầm tay trẻ em.

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

An toàn kỹ thuật

Mạch làm lạnh đã được kiểm tra rò rỉ. Thiết bị này tuân thủ các hướng dẫn an toàn hiện hành và các chỉ thị hiện hành của Châu Âu.



Chất làm lạnh chứa trong đó (thông tin trên bảng tên) thân thiện với môi trường nhưng dễ cháy.

Sử dụng chất làm lạnh thân thiện với môi trường này có xu hướng làm cho thiết bị ồn hơn. Ngoài tiếng ồn khi máy nén hoạt động, toàn bộ mạch làm lạnh có thể phát ra tiếng ồn do lưu lượng. Thật không may là những tác động này không thể tránh khỏi, nhưng chúng không ảnh hưởng đến hiệu suất của thiết bị.

Khi vận chuyển và lắp ráp thiết bị, hãy cẩn thận không làm hỏng các bộ phận của mạch làm lạnh. Chất làm lạnh bắn vào có thể gây tổn thương mắt và chất làm lạnh rò rỉ có thể bắt lửa.

Trong trường hợp hư hỏng:

- Tránh đốt lửa hoặc bất cứ thứ gì có thể gây ra tia lửa.
- Rút phích cắm của tủ lạnh ra khỏi nguồn điện.
- Thông gió cho căn phòng nơi lắp đặt thiết bị trong vài phút.

Giống nhau.

- Liên hệ dịch vụ sau bán hàng.

Kích thước của phòng lắp đặt thiết bị phải tỷ lệ thuận với lượng chất làm lạnh có trong thiết bị. Trong trường hợp rò rỉ, hỗn hợp không khí dễ cháy có thể hình thành nếu bộ phận đó quá nhỏ. Phòng phải có thể tích tối thiểu là 1 m³ cho 8 g chất làm lạnh. Lượng chất làm lạnh được ghi trên nhãn bên trong thiết bị.

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Dữ liệu kết nối (điện áp và tần số) được hiển thị trên biển tên của thiết bị phải tương ứng với biển tên của mạng lưới điện để tránh hư hỏng thiết bị của bạn.

So sánh các dữ liệu này trước khi kết nối thiết bị và hỏi thợ điện nếu có thắc mắc.

Chỉ có kết nối với ổ cắm đất phù hợp mới đảm bảo vận hành thiết bị an toàn. Thận trọng: Quy tắc này các biện pháp phòng ngừa an toàn cơ bản phải được tuân thủ tuyệt đối! Trong trường hợp Nếu có thắc mắc, hãy nhờ thợ điện kiểm tra hệ thống lắp đặt của bạn.

Hoạt động tạm thời hoặc vĩnh viễn trên hệ thống cung cấp điện tự động hoặc không đồng bộ cho mạng lưới (chẳng hạn như (mạng lưới tự chủ, hệ thống dự phòng) là có thể. Ở đó Điều kiện tiên quyết để vận hành là hệ thống cung cấp điện phải tuân thủ các thông số kỹ thuật của tiêu chuẩn EN 50160 hoặc tương đương.

Các biện pháp bảo vệ được cung cấp trong lắp đặt trong nước và trong sản phẩm Miele này cũng phải được đảm bảo trong chức năng và chế độ hoạt động của chúng trong hoạt động biệt lập hoặc trong hoạt động không đồng bộ với mạng hoặc được thay thế bằng các biện pháp tương đương trong quá trình cài đặt. Như đã mô tả, bởi ví dụ, trong ấn bản hiện tại của VDE-AR-E 2510-2.

Nếu dây nguồn đi kèm bị hỏng, phải thay thế bằng dây nguồn dự phòng chính hãng để tránh mọi nguy hiểm. cho người dùng. Miele chỉ đảm bảo tuân thủ các hướng dẫn an toàn nếu phụ tùng thay thế là chính hãng.

Không sử dụng dây nối dài hoặc ổ cắm điện để cắm thiết bị của bạn: chúng có khả năng gây nguy hiểm (nguy cơ hỏa hoạn).

Khi độ ẩm tiếp xúc với các bộ phận đang hoạt động hoặc cáp nguồn điện, điều này có thể gây ra hiện tượng đoản mạch. Vì thế, không bao giờ lắp đặt thiết bị ở những nơi có nguy cơ gây hại độ ẩm hoặc nước bắn vào (nhà để xe, phòng giặt, v.v.).

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Không được sử dụng thiết bị này trên máy móc đang chuyển động.

Không bao giờ sử dụng thiết bị nếu nó bị hỏng: nó có khả năng gây nguy hiểm. Kiểm tra xem thiết bị của bạn không có không có hư hỏng rõ ràng trước khi sử dụng.

Để đảm bảo hoạt động an toàn, lắp âm thiết bị này trước khi sử dụng.

Trong quá trình lắp đặt, bảo trì hoặc sửa chữa, thiết bị phải được tắt. Thiết bị đã được rút phích cắm từ mạng lưới điện chỉ khi đáp ứng một trong các điều kiện sau:

- cầu chì tương ứng bị ngắt hoặc
- cầu chì ren được tháo rời hoàn toàn khỏi vị trí lắp đặt điện (không áp dụng ở Pháp) hoặc
- phích cắm của thiết bị không được rút ra. Không bao giờ kéo dây nguồn điện nhưng giữ chặt phích cắm để rút ra thiết bị.

Không lắp đặt, bảo trì hoặc sửa chữa tuân thủ có thể gây ra nguy hiểm nghiêm trọng cho người sử dụng. Những can thiệp này phải được thực hiện độc quyền bởi các chuyên gia được Miele chấp thuận.

Quyền lợi bảo hành sẽ bị mất trong trường hợp sửa chữa của thiết bị bởi dịch vụ sau bán hàng không được Miele ủy quyền.

Các bộ phận bị lỗi chỉ nên được thay thế bằng linh kiện thay thế chính hãng của Miele. Phụ tùng thay thế chính hãng là phụ tùng duy nhất mà Miele đảm bảo sẽ đáp ứng được điều kiện an ninh.

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Thiết bị làm mát này được trang bị một bóng đèn đặc biệt do yêu cầu đặc biệt (ví dụ: nhiệt độ, độ ẩm, khả năng chịu hóa chất, khả năng chịu ma sát và rung động). Bóng đèn này chỉ phù hợp với mục đích sử dụng đã định.

Không thích hợp để chiếu sáng trong phòng. Vì lý do Về mặt an toàn, chỉ có chuyên gia được Miele chấp thuận hoặc dịch vụ sau bán hàng của Miele mới được phép thay thế. Thiết bị này của lạnh có một số nguồn sáng chỉ ra ít nhất hiệu suất năng lượng loại F.

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Cài đặt phù hợp

Khi lắp đặt thiết bị làm mát, điều quan trọng là phải tuân theo hướng dẫn lắp đặt kèm theo. Luôn đeo găng tay bảo hộ khi vận chuyển

và lắp đặt thiết bị làm lạnh.

Sử dụng người thứ hai để lắp đặt thiết bị. Thay bản lề cửa (nếu cần) theo hướng dẫn lắp đặt kèm theo. Chỉ lắp đặt thiết bị làm lạnh ở vị trí lõm chắc chắn, vuông góc và nằm ngang trên sàn phẳng và nằm ngang.

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Mục đích sử dụng

Thiết bị này được thiết kế cho một lớp khí hậu (nhiệt độ (môi trường xung quanh) chỉ rõ những giới hạn phải được tôn trọng. Lớp khí hậu được ghi trên biển tên gắn bên trong đơn vị làm lạnh. Nhiệt độ môi trường thấp hơn làm tăng thời gian tắt máy nén, do đó thiết bị không không thể duy trì được nhiệt độ cần thiết.

Không bao giờ che hoặc cản trở các khe thông gió và thoát khí, nếu không thông gió sẽ không còn được đảm bảo, mức tiêu thụ điện sẽ tăng lên và các yếu tố thiết bị có thể bị hỏng.

Nếu bạn lưu trữ thực phẩm có chứa chất béo hoặc dầu trong cửa, đảm bảo rằng mỡ hoặc dầu không không rò rỉ vào các bộ phận bằng nhựa của thiết bị. Các vết nứt có thể xuất hiện ở phần nhựa có thể bị vỡ.

Nguy cơ cháy nổ. Không lưu trữ bất kỳ sản phẩm nổ nào hoặc bất kỳ sản phẩm nào có chứa khí đẩy (ví dụ: bình xịt). Một số khí dễ cháy có thể bắt lửa. khi có sự hiện diện của các thành phần điện.

Nguy cơ nổ! Không sử dụng bất kỳ thiết bị điện nào bên trong tủ lạnh (ví dụ: làm kem mềm). Có thể xảy ra tia lửa.

Nguy cơ thương tích cá nhân và thiệt hại vật chất! Không bảo quản lon hoặc chai đựng đồ uống có ga trong ngăn đông của thiết bị: những vật chứa này có thể bị vỡ.

Nguy cơ thương tích cá nhân và thiệt hại vật chất! Nếu bạn đặt Cho chai vào tủ đông để làm lạnh nhanh hơn, hãy lấy chúng ra sau tối đa một giờ, nếu không chúng có nguy cơ bị vỡ.

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Nguy cơ chấn thương! Không chạm vào các sản phẩm đông lạnh hoặc các bộ phận kim loại bằng tay ướt. Họ có thể ở đó dính vào nhau vì lạnh.

Nguy cơ chấn thương! Không bao giờ tiêu thụ đá viên hoặc kem que đông lạnh, đặc biệt là kem trái cây đông lạnh, được lấy trực tiếp từ tủ đông.

Nhiệt độ rất thấp của kem có thể làm đông cứng môi hoặc ngôn ngữ.

Không bao giờ đông lại thực phẩm đã được rã đông một phần hoặc toàn bộ. Hãy ăn chúng càng sớm càng tốt trước khi chúng bị hỏng. mất hết giá trị dinh dưỡng và hư hỏng. Tuy nhiên, bạn có thể cho thức ăn bạn tự nấu vào lại tủ đông.

Không sử dụng thực phẩm đã hết hạn sử dụng.
đông lạnh: bạn có nguy cơ bị ngộ độc! Thời hạn sử dụng của thực phẩm phụ thuộc vào nhiều yếu tố bao gồm mức độ độ tươi, chất lượng và nhiệt độ bảo quản của chúng. Sự tôn trọng ngày hết hạn sử dụng và thông tin về bao bì!

Phụ kiện và phụ tùng thay thế

Chỉ sử dụng phụ kiện chính hãng của Miele. Việc lắp đặt các bộ phận khác sẽ không được hưởng quyền lợi bảo hành.

Miele cung cấp bảo hành cung cấp tối thiểu 10 năm và lên đến 15 năm để duy trì trật tự làm việc của phụ tùng thay thế sau khi sản xuất hàng loạt thiết bị làm lạnh của bạn đã dừng lại.

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Vệ sinh và bảo trì

Không xử lý gioăng cửa bằng dầu hoặc mỡ, nếu không gioăng cửa sẽ bị xóp.

Hơi nước từ máy làm sạch bằng hơi nước có thể chạm tới các bộ phận dẫn điện và gây ra hiện tượng đoản mạch.

Không bao giờ sử dụng máy làm sạch bằng hơi nước để vệ sinh thiết bị.

Các vật nhọn hoặc sắc có thể làm hỏng máy phát điện lạnh, điều này sẽ ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của thiết bị. Vì vậy, không sử dụng các vật sắc nhọn hoặc nhọn để

- loại bỏ sương giá hoặc băng,
- lấy đá viên và thức ăn còn dính trong đá ra.

Không bao giờ đặt các thiết bị điện hoặc nén vào trong thiết bị để đẩy nhanh quá trình rã đông. Bạn có thể làm hỏng nhựa.

Không sử dụng bình xịt chống đóng băng. Họ có thể hình thành khí nổ, chứa dung môi hoặc chất đẩy làm hỏng nhựa và gây hại cho sức khỏe.

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Vận chuyển

Thiết bị phải được vận chuyển theo chiều thẳng đứng và còn nguyên trong bao bì để tránh hư hỏng. Nguy cơ thương

tích cá nhân và thiệt hại vật chất! Vì thiết bị rất nặng, hãy luôn vận chuyển nó với sự trợ giúp của người thứ hai.

Thiết bị cũ của bạn

Trẻ em chơi đùa có thể bị nhốt trong thiết bị và ngạt thở.

- Tháo cửa ra khỏi thiết bị.
- Tháo các ngăn kéo.
- Để viên thuốc bên trong tủ lạnh để trẻ em không thể dễ dàng trèo lên được.
- Nếu có thể, hãy phá hủy ổ khóa cửa của thiết bị. Điều này sẽ ngăn trẻ em tự nhốt mình và gây nguy hiểm đến tính mạng. Nguy cơ bị điện

giật!

- Rút phích cắm khỏi dây nguồn.
- Cắt dây nguồn khỏi thiết bị cũ. Tháo rời mọi thứ

khỏi thiết bị cũ bằng cách tách rời các thành phần. Trong và

sau khi thải bỏ, đảm bảo rằng thiết bị làm lạnh không được đặt gần xăng hoặc các loại khí và chất lỏng dễ cháy khác. Nguy cơ cháy do rò rỉ dầu hoặc chất

làm lạnh!

Chất làm lạnh và dầu chứa trong chúng dễ cháy.

Chất làm lạnh hoặc dầu rò rỉ có thể bắt lửa nếu ở nồng độ cao và tiếp xúc với nguồn nhiệt bên ngoài.

Khi thải bỏ mạch làm lạnh, hãy đảm bảo mạch không bị hư hỏng để tránh rò rỉ chất làm lạnh (thông tin trên bảng tên) và dầu không kiểm soát được.

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Chất làm lạnh bắn vào mắt có thể gây tổn thương mắt! Không làm hỏng bất kỳ bộ phận nào của mạch làm mát, ví dụ - không bao giờ đâm thủng các ống bay hơi

chứa chất làm lạnh.

rigene,

- không uốn cong ống, - không

làm xước lớp phủ bề mặt.

Biểu tượng trên máy nén (tùy theo kiểu máy)

Nhận xét này chỉ có ý nghĩa đối với việc tái chế. Không có nguy hiểm nào xảy ra trong quá trình hoạt động bình thường.



Dầu trong máy nén có thể gây tử vong nếu nuốt phải và xâm nhập vào đường hô hấp.

Sự đóng góp của bạn cho việc bảo vệ môi trường



Điểm thu gom tại www.quefairedesdechets.fr
Hãy chọn sửa chữa hoặc tặng thiết bị của bạn!

Tái chế bao bì

Bao bì của chúng tôi bảo vệ thiết bị của bạn khỏi những hư hỏng có thể xảy ra trong quá trình vận chuyển. Chúng tôi lựa chọn chúng dựa trên các tiêu chí sinh thái để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tái chế.

Bằng cách tham gia vào việc tái chế bao bì của bạn, bạn giúp tiết kiệm nguyên liệu thô. Sử dụng các cơ hội và bộ sưu tập tái chế dành riêng cho vật liệu trở lại. Bao bì vận chuyển sẽ được đại lý Miele của bạn lấy lại.

Thiết bị cũ của bạn

Các thiết bị điện và điện tử thường chứa những vật liệu có giá trị. Tuy nhiên, họ cũng chứa các chất

các chất độc hại cần thiết cho hoạt động bình thường và sự an toàn của thiết bị. Nếu như bạn bỏ lại những thiết bị đã qua sử dụng này với rác thải sinh hoạt của bạn hoặc xử lý không đúng cách, bạn có nguy cơ gây hại cho sức khỏe con người và môi trường. Đừng vứt bỏ không bao giờ thiết bị cũ của bạn với rác thải sinh hoạt.



Hãy đảm bảo thiết bị làm mát của bạn không bị hư hỏng cho đến khi nó được xử lý đúng cách và thân thiện với môi trường.

Điều này sẽ ngăn chặn chất làm lạnh khỏi chứa trong mạch và dầu chứa trong máy nén không được thải ra ngoài khí quyển.

Gọi dịch vụ dọn nhà

được thành lập bởi thành phố của bạn, của bạn đại lý hoặc Miele, hoặc mang theo thiết bị tại một điểm thu gom dành riêng cho việc xử lý chất thải này

loại thiết bị. Bạn là hợp pháp chịu trách nhiệm xóa bỏ bất kỳ dữ liệu cá nhân nào có trong thiết bị cũ

loại bỏ. Bạn có nghĩa vụ phải tháo bỏ, mà không phá hủy chúng, pin và bộ tích điện đã qua sử dụng không được gắn vào thiết bị, cũng như đèn mà có thể gỡ bỏ mà không bị phá hủy.

Mang chúng trở lại điểm thu gom thu gom dành riêng cho việc xử lý, nơi chúng có thể được giao lại miễn phí. Để ngăn ngừa bất kỳ rủi ro nào tai nạn, xin hãy giữ lại cái cũ của bạn để thiết bị xa tầm với của trẻ em cho đến khi được lấy ra.

Vị trí lắp đặt

Nguy cơ hư hỏng và thương tích do
nghiêng thiết bị

đã được làm lạnh!

Thiết bị làm mát rất nặng và có
xu hướng nghiêng về phía trước
khi cửa thiết bị mở.

Giữ cửa thiết bị đóng cho đến khi
thiết bị được lắp ráp và cài đặt trong

hốc lõm theo
đến hướng dẫn vận hành và hướng dẫn
thảo rời.

Nguy cơ cháy nổ và hư hỏng do
các thiết bị gây ra
tỏa ra nhiệt.

Thiết bị phát hành
Nhiệt có thể bắt lửa và thiết bị làm lạnh
có thể bắt lửa.

Thiết bị làm lạnh không được
lõm dưới bếp nấu.

Nguy cơ cháy nổ và thiệt hại
do ngọn lửa gây ra
không được bảo hiểm.

Ngọn lửa chưa được che phủ
có thể làm tủ lạnh bốc cháy.

Giữ thiết bị tránh xa lạnh,
ngọn lửa không được che phủ, bởi
bản tại. một ngọn nến.

Chọn một căn phòng có độ ẩm rất thấp
để bạn có thể dễ dàng thông gió.

Khi chọn vị trí lắp đặt, hãy lưu ý rằng mức tiêu
thụ năng lượng của thiết bị sẽ tăng lên khi
đặt gần lò sưởi, bếp lò, v.v.

hoặc bất kỳ nguồn nhiệt nào khác.

Tránh tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời.
Nhiệt độ môi trường càng cao, máy nén càng
hoạt động nhiều
tiêu thụ lâu hơn và nhiều hơn
điện tăng lên.

Khi cài đặt thiết bị,
cũng hãy kiểm tra những điểm sau:

- Ổ cắm điện không được
tìm thấy đằng sau thiết bị. Cô ấy phải
vẫn có thể truy cập được trong trường hợp khẩn cấp.
- Phích cắm điện và dây cáp không
không được tiếp xúc với
mặt sau của thiết bị. Họ có thể là
bị hư hỏng do rung động của
thiết bị.
- Ngoài ra, tránh cắm các thiết bị khác vào ổ
cắm nằm phía sau
đơn vị làm lạnh.
- Không đặt hoặc sử dụng bất kỳ
nhiều ổ cắm hoặc đài
phân phối hoặc các thiết bị khác
thiết bị điện tử (như máy biến áp halogen)
ở phía sau thiết bị.

Cài đặt

Rủi ro thiệt hại do độ ẩm cao.

Khi độ ẩm cao, ngưng tụ có thể tích tụ trên các bức tường bên ngoài của thiết bị.

Nước ngưng tụ này có thể ăn mòn các bức tường bên ngoài.

Chúng tôi khuyên bạn nên lắp đặt thiết bị ở nơi khô ráo và/hoặc có máy lạnh và thông gió đầy đủ.

Sau khi lắp đặt, hãy đảm bảo rằng cửa của thiết bị đóng(các) đúng cách, và rằng thiết bị đã được cài đặt đúng cách. Điều bắt buộc là phải tôn trọng hướng dẫn cho các khe cấm thông gió và thoát khí.

Sự kết hợp cạnh nhau

Nguy cơ gây thiệt hại bởi nước ngưng tụ trên các bức tường các bộ phận bên ngoài của thiết bị.

Khi độ ẩm cao, ngưng tụ có thể tích tụ trên các thành bên ngoài của thiết bị và có thể gây ra sự ăn mòn.

Không đặt thiết bị làm lạnh theo chiều dọc hoặc chiều ngang với các mô hình khác.

Ngoại lệ: Thiết bị làm mát của bạn có thể được lắp đặt cạnh nhau với một cái khác đơn vị làm lạnh có hệ thống sưởi ẩm tích hợp trong các hốc lắp đặt riêng biệt.

Kiểm tra với đại lý của bạn để tìm ra sự kết hợp nào là có thể thực hiện được với thiết bị của bạn.

Lớp khí hậu

Thiết bị làm mát này được thiết kế cho một lớp khí hậu chính xác (nhiệt độ môi trường) phải được tôn trọng ranh giới. Cấp độ khí hậu được ghi trên biển tên gắn bên trong thiết bị làm lạnh.

Lớp khí hậu	Nhiệt độ môi trường
SN	10 đến 32°C
N	16 đến 32°C
ST	16 đến 38°C
T	16 đến 43°C
SN-ST	10 đến 38°C
SN-T	10 đến 43°C

Nhiệt độ môi trường thấp hơn tăng thời gian tắt máy nén. Điều này có thể gây ra sự gia tăng nhiệt độ bên trong

thiết bị lạnh và tạo ra thiệt hại.

Thông gió và thoát khí

Nguy cơ hỏa hoạn và hư hỏng do thông gió không đủ.

Nếu tủ lạnh không được thông gió đầy đủ, máy nén sẽ phản ứng thường xuyên hơn và chạy trong thời gian dài hơn. Điều này dẫn đến mức tiêu thụ năng lượng cao hơn và nhiệt độ hoạt động của máy nén tăng lên, có thể

để làm hỏng cái sau.

Kiểm tra xem tủ lạnh có nhận đủ không khí và có thể xả khí nóng ra ngoài không.

Xin vui lòng tuân thủ nghiêm ngặt hướng dẫn cho các khe cấm thông gió và thoát khí.

Khe thông gió và thoát khí

không bao giờ được che phủ hoặc bị cản trở.

Ngoài ra, chúng phải được phủi bụi thường xuyên.

Không khí ở mặt sau của thiết bị có xu hướng nóng lên. Ở đó hốc lõm do đó phải được

được thiết kế sao cho thông gió

và việc sơ tán bằng không khí có thể được thực hiện cách tối ưu (xem phần "Tỷ lệ cược "lún" và hướng dẫn cho gắn kèm).

Cửa đồ nội thất

Không gian ngang và dọc

Độ dày, bán kính cạnh cửa của đồ nội thất cũng như không gian ngoại vi (ngang và dọc) được xác định theo cách bố trí nhà bếp của bạn.

Do đó, vui lòng lưu ý những điểm sau:

- Không gian ngang

Khoảng cách giữa cửa tủ và cửa tủ ở trên hoặc dưới phải đo tại

nhỏ hơn 3 mm.

- Không gian theo chiều dọc

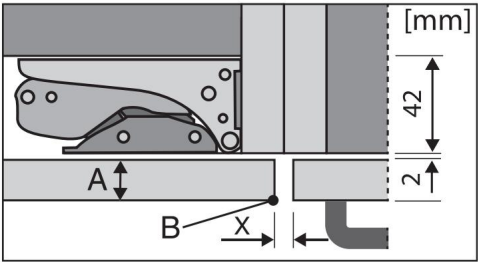
Nếu khoảng cách giữa cửa đồ nội thất của đơn vị làm lạnh và mặt tiền liền kề ở phía bản lề hoặc phần bên quá nhỏ, nó có nguy cơ va chạm với mặt trước/bên hông đồ nội thất khi mở cửa đơn vị làm lạnh.

Khoảng cách phải được điều chỉnh cho phù hợp của độ dày và bán kính cạnh của cánh cửa tủ.

Hãy lưu ý đến điều này khi lập kế hoạch cho nhà bếp hoặc thay thế thiết bị làm lạnh bằng cách xác định giải pháp lắp đặt phù hợp.

Cài đặt

Độ dày cửa cánh cửa của nội thất Mặt [mm]	Độ lệch X [mm] cho các bán kính cạnh khác nhau B			
	R0	R1,2	R2	R3
≥16-19	phút 3			
20	5	4	4	3,5
21	5,5	5	4,5	4
22	6,5	6	5,5	5

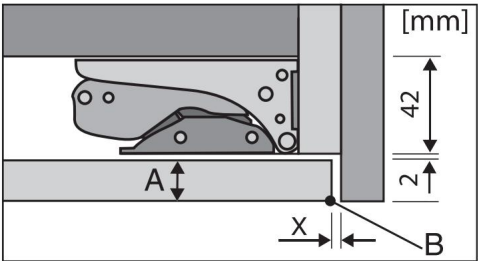


Mặt trước tủ bếp liền kệ

A = độ dày của mặt trước đồ nội thất

B = bán kính cạnh

X = khoảng cách



Phần bên có thể khóa

A = độ dày của mặt trước đồ nội thất

B = bán kính cạnh

X = khoảng cách

Mẹo: Lắp một miếng đệm giữa

thân đồ nội thất và phần bên

để tạo ra một không gian có chiều rộng

tương ứng.

- Trọng lượng của cửa đồ nội thất

Rủi ro thiệt hại do cửa đồ nội thất quá nặng!

Lắp ráp cửa đồ nội thất trọng lượng vượt quá giới hạn cho phép nguy cơ làm hỏng bản lề và gây ra sự cố!

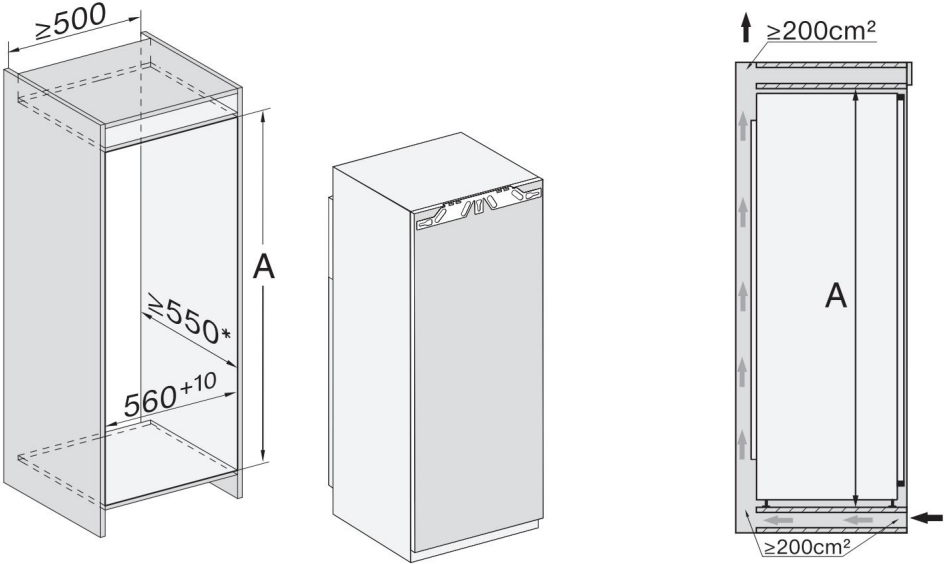
Trọng lượng tối đa cho phép của cửa đồ nội thất là:

Thiết bị làm mát	kg
K 7344 D	19
K 7444 D	21
K 7744 Đ	26

Kích thước hốc

Được xây dựng trong một đơn vị tường/ Nhìn từ bên hông

Tất cả các kích thước được tính bằng mm.



* Mức tiêu thụ năng lượng được công bố được xác định dựa trên độ sâu hốc là 560 mm. Với độ sâu hốc là 550 mm, thiết bị hoạt động hoàn hảo nhưng tiêu thụ nhiều năng lượng hơn một chút.

Trước khi lắp đặt, hãy đảm bảo rằng tủ âm tường tương ứng chính xác với kích thước lắp đặt yêu cầu.

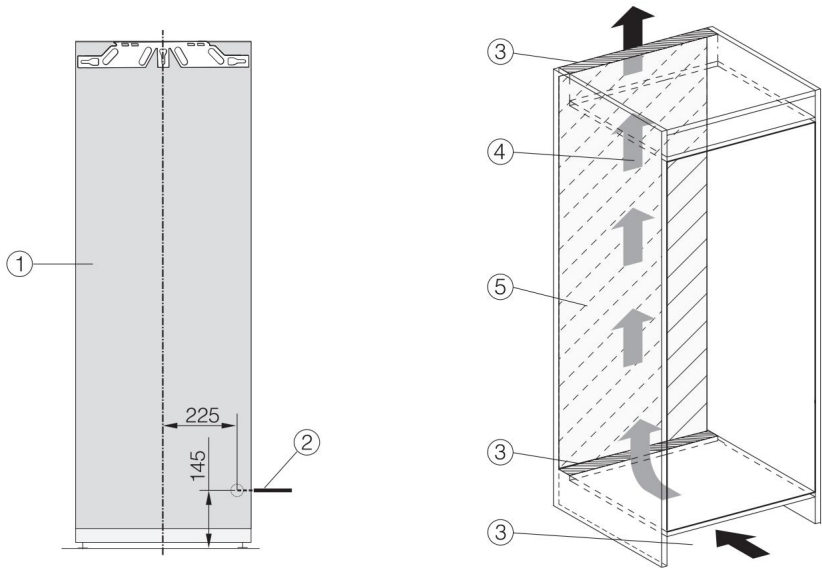
	Chiều cao của ngách MỘT
K 7344 D	1 220 - 1 236
K 7444 D	1 397 - 1 413
K 7744 Đ	1 772 - 1 788

Cài đặt

Kết nối và thông gió và thoát khí

Tất cả các kích thước được tính bằng mm.

Việc tuân thủ các hướng dẫn về lỗ thông gió và khe thông gió là hết sức cần thiết để đảm bảo thiết bị hoạt động bình thường.



a Mặt trước b

Cáp nguồn, chiều dài = 2200 mm Có thể mua cáp nguồn dài hơn từ Dịch vụ Miele.

c Lỗ thông gió tối thiểu. 200 cm² d Thông gió e

Không có kết nối

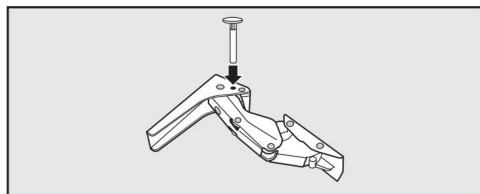
trong khu vực này

Giới hạn góc mở của cửa

Bản lề cửa được điều chỉnh từ nhà máy để có thể được mở rộng.

Nếu bạn cần giới hạn góc mở Cửa thiết bị mở 90° , bạn có thể điều chỉnh bằng bản lề.

Các chốt chặn làm giảm góc mở cửa phải được lắp trước khi lắp thiết bị.



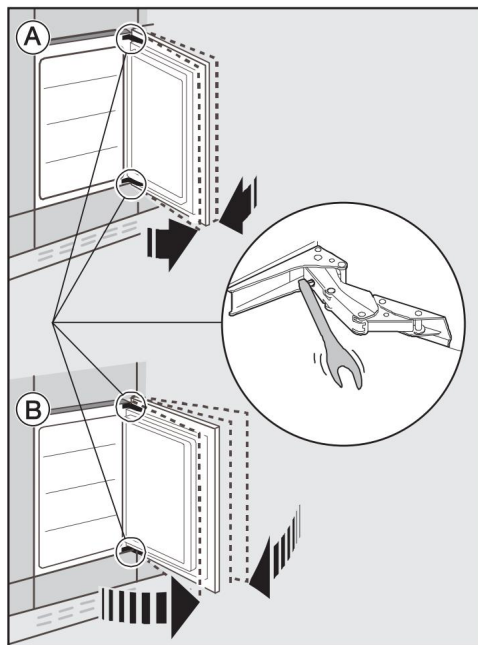
Chèn chốt từ phía trên được cung cấp cho mục đích này ở bản lề.

Góc mở của cửa thiết bị hiện bị giới hạn ở mức 90° .

Điều chỉnh lực lò xo của cửa

Liên quan đến các thiết bị làm lạnh của một Chiều cao 1220 mm: Cửa

mở êm ái của thiết bị được thực hiện có thể bằng tăng lực lò xo.



Cửa không được mở rộng:

Vặn chìa khóa Allen vào theo chiều kim đồng hồ.

Bản lề bây giờ chặt hơn và cánh cửa không còn mở rộng nữa.

Cửa phải có thể mở được lớn :

Vặn chìa khóa Allen vào ngược chiều kim đồng hồ.

Bản lề bây giờ không còn chặt nữa và cửa mở dễ dàng hơn.

Cài đặt

Kết nối điện

Thiết bị chỉ được kết nối với ổ cắm có nối đất,

sử dụng cáp nguồn kèm theo.

Lắp đặt thiết bị làm mát sao cho ổ cắm có thể dễ dàng tiếp cận. Nếu ổ cắm không dễ dàng tiếp cận, kiểm tra xem có thiết bị ngắt kết nối cho mỗi cực được cung cấp trên l'cài đặt.

Nguy cơ cháy nổ khi quá tải

được làm nóng.

Hoạt động của thiết bị Lạnh trên ổ cắm điện và dây điện nối dài có thể gây quá tải cáp.

Vì lý do an toàn, không sử dụng dây nối dài hoặc ổ cắm điện.

Việc lắp đặt điện phải được tuân thủ tiêu chuẩn VDE 0100.

Vì lý do an toàn, chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng thiết bị bảo vệ dòng điện dư loại của hệ thống lắp đặt trong gia đình để kết nối điện với thiết bị.

lạnh lẽo.

Cáp nguồn mạng bị hỏng

chỉ nên được thay thế bằng cáp mạng lưới đặc biệt cùng loại (có tại dịch vụ sau bán hàng của Miele). Đối với một số Vì lý do an toàn, chỉ có chuyên gia có trình độ hoặc dịch vụ khách hàng của Miele mới được tham gia. phí thay thế.

Hướng dẫn sử dụng hoặc bảng tên sẽ cho bạn biết nguồn điện kết nối và biện pháp bảo vệ điện.

đã được điều chỉnh. So sánh thông tin này

với dữ liệu kết nối điện tại chỗ. Khi nghỉ ngơi,

liên hệ với thợ điện chuyên nghiệp.

Hoạt động tạm thời hoặc vĩnh viễn trên hệ thống điện

điện tự động hoặc không đồng bộ vào mạng (chẳng hạn như mạng độc lập, hệ thống sao lưu) là

khả thi. Điều kiện tiên quyết cho

hoạt động là hệ thống

nguồn điện tuân thủ

theo thông số kỹ thuật của tiêu chuẩn EN 50160 hoặc tương tự.

Các biện pháp bảo vệ đã được lên kế hoạch trong cài đặt trong nước và trong

Sản phẩm Miele này cũng phải đảm bảo chức năng của họ và của họ

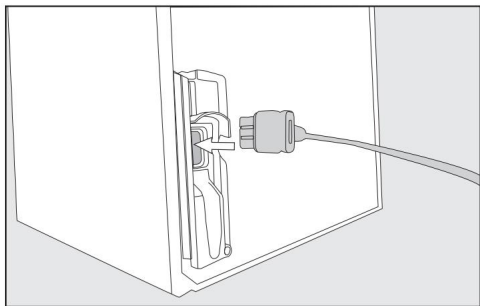
chế độ hoạt động trong chế độ hoạt động có lập hoặc trong chế độ hoạt động không có lập

đồng bộ với mạng hoặc được thay thế bằng các biện pháp tương đương

trong quá trình cài đặt. Như đã mô tả, bởi ví dụ, trong ấn phẩm hiện tại của

Tiêu chuẩn VDE-AR-E 2510-2.

Kết nối thiết bị



Cắm phích cắm của thiết bị vào mặt sau của thiết bị.

Kiểm tra xem phích cắm đã được cắm đúng cách chưa.

Cắm chặt phích cắm của thiết bị vào ổ cắm.

Tủ lạnh hiện đã được kết nối với mạng điện.

Tiết kiệm năng lượng

Tiết kiệm năng lượng:

Nơi lắp đặt	Thiết bị làm mát phải làm mát thường xuyên hơn đến nhiệt độ nhiệt độ môi trường cao hơn và sử dụng nhiều năng lượng hơn trong quá trình này. Vì thế : - Đặt thiết bị làm mát ở nơi thông gió tốt. - Di chuyển thiết bị làm mát ra xa nguồn nhiệt (lò sưởi, bếp). - Bảo vệ thiết bị lạnh khỏi ánh nắng trực tiếp. - Đảm bảo nhiệt độ phòng lý tưởng là khoảng của 20°C. - Không che lỗ thông gió và thường xuyên lau bụi.
Thiết lập nhiệt độ	Nhiệt độ càng thấp, mức tiêu thụ năng lượng càng tăng! Các thiết lập sau đây được khuyến nghị: - Vùng lạnh 4 đến 5°C. - Ngăn PerfectFresh Pro gần 0°C - Ngăn đông -18°C.
Sử dụng	Tiêu thụ năng lượng tăng lên do nhiệt lượng tỏa ra và lưu thông không khí bị cản trở. Vì thế : - Luôn mở cửa thiết bị trong thời gian ngắn. Việc bảo quản thực phẩm đúng cách giúp định hướng. - Đóng chặt cửa sau khi mở. - Để thức ăn và đồ uống nóng nguội trước khi giữ chúng trong tủ lạnh. - Bọc hoặc đậy thực phẩm trước khi cất giữ. - Để thiết bị thông gió tốt hơn, không nên quá tải các ngăn. - Cho thực phẩm cần rã đông vào tủ lạnh. - Đảm bảo các ngăn kéo và kệ được sắp xếp như lúc xuất xưởng.

Tiết kiệm năng lượng

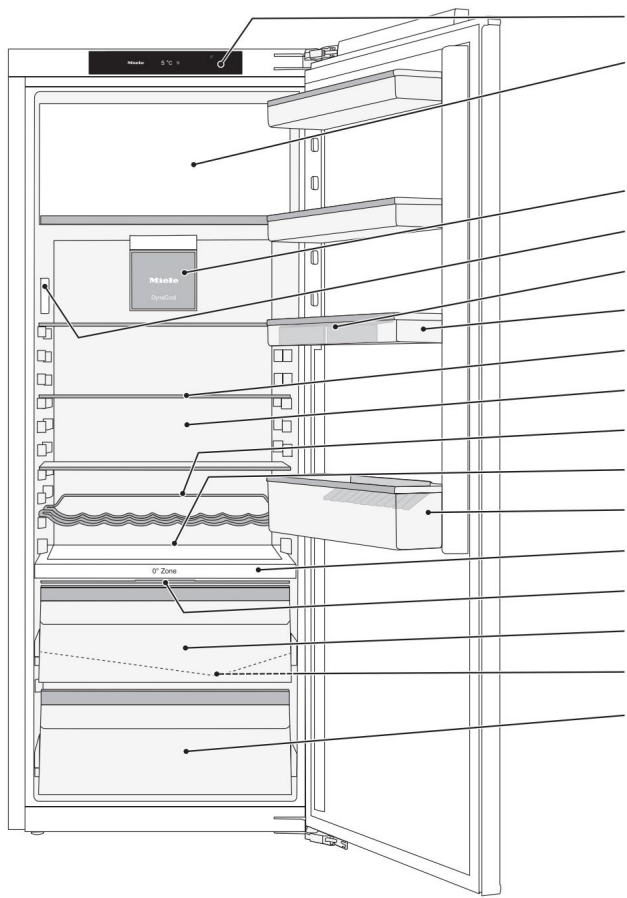
Rã đông

Lớp băng làm cản trở việc truyền nhiệt sang thực phẩm đông lạnh.

Do đó: - Xả đông ngăn đông

khi lớp băng dày không quá 0,5 cm.

Mô tả thiết bị



Hình minh họa này cho thấy một mô hình thiết bị mẫu.

Mô tả thiết bị

a Màn hình b

Ngăn đông c Quạt d Đèn chiếu sáng

nội thất e Kệ

đựng trứng f Kệ cửa g

Kệ h Tường thạch cao

i Kệ đựng chai có thể thay đổi (tùy theo kiểu máy) j

Không gian cho bếp nấu (ComfortSize) k Kệ đựng chai có giá để

chai l Kệ có giá để chai m Nắp ngăn để điều

chỉnh độ ẩm trong ngăn chứa độ ẩm

n Ngăn ẩm cho trái cây và rau quả (khu vực PerfectFresh Pro) o Kênh và lỗ

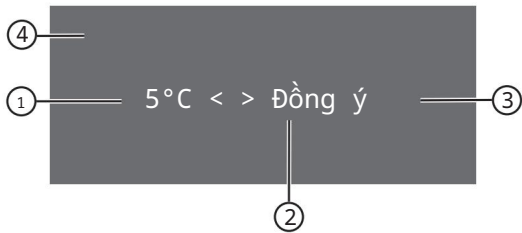
thoát nước ră đông p Ngăn khô có nhiệt độ thấp dành cho

thực phẩm dễ hỏng

chồn sable (khu vực PerfectFresh Pro)

Mô tả thiết bị

Bảng điều khiển với màn hình chính



Màn hình hiển thị nhiệt độ cho vùng làm lạnh

b Chạm vào phím để chọn cài đặt

c Phím cảm ứng OK để xác nhận lựa chọn

d Màn hình Miele@home, trạng thái kết nối (chỉ hiển thị nếu chức năng Miele@home đã được cấu hình)

Cài đặt Chế độ

Chế độ cài đặt cho phép bạn sửa đổi các chức năng sau:

Biểu tượng Chức năng	Cài đặt nhà máy
Bật hoặc tắt chức năng Chế độ tiệc tùng (xem chương "Các thiết lập khác")	Tàn tật
Bật hoặc tắt chức năng Chế độ nghỉ lễ (xem chương "Cài đặt khác")	Tàn tật
/ Bật hoặc tắt khóa trên trên (xem chương "Các thiết lập khác")	(Tàn tật)
Tắt thiết bị	--
Bật hoặc tắt tính năng Chế độ Shabbat (xem chương "Các thiết lập khác")	Tàn tật
Gọi thông tin cho chức năng Modus Shabbat (xem chương "Các thiết lập khác")	--

Mô tả thiết bị

	Thay đổi thời gian cho đến khi báo thức kêu cửa (xem chương "Các thiết lập khác")	1,00
	Thay đổi nhiệt độ của vùng PerfectFresh Pro (xem chương về cách chọn "nhiệt độ phù hợp")	5
	Cài đặt chức năng Miele@home lần đầu tiên, kích hoạt và hủy kích hoạt Wi-Fi hoặc đặt lại cầu hình mạng (xem chương "Cài đặt khác")	ỨNG DỤNG
/	Kích hoạt hoặc hủy kích hoạt tiếng bíp của phím	Đã bật
/	Thay đổi âm lượng của âm báo cảnh báo và báo động báo hiệu hoặc tắt hoàn toàn âm báo cảnh báo và tín hiệu (xem chương "Các thiết lập khác")	đã kích hoạt / cấp độ 5
	Thay đổi độ sáng màn hình (xem chương "Cài đặt khác")	Cấp độ 4
°C / °F	Thay đổi đơn vị nhiệt độ (°Celsius hoặc °Fahrenheit)	°C
	Tắt tính năng Expo Mode (chỉ hiển thị nếu được bật) (xem chương "Các thiết lập khác")	Tàn tật
	Đặt lại về cài đặt gốc (xem chương "Cài đặt khác")	--
	Lấy thông tin (tên và số model chuẩn) trên thiết bị làm mát của bạn (xem chương "Các cài đặt khác")	--
	Kích hoạt lời nhắc thay bộ lọc than hoạt tính (xem chương "Phụ kiện tùy chọn") (xem chương "Cài đặt khác")	Tàn tật
	Kích hoạt hoặc hủy kích hoạt chế độ vệ sinh (xem chương "Vệ sinh và bảo trì")	Tàn tật

Mô tả thiết bị

Chọn chức năng mong muốn trong chế độ Cài đặt

Chạm vào nút cảm biến OK trên bảng điều khiển.

Màn hình hiển thị .

Cuộn bằng nút cảm biến hoặc đến biểu tượng .

Chạm vào OK.

Chọn chức năng mong muốn bằng nút hoặc .

Nhấn OK để chọn chức năng mong muốn.

Khi chức năng này được kích hoạt, một dấu chấm sẽ xuất hiện ở góc trên cùng của màn hình .

Để bỏ chọn một chức năng đã chọn một lần nữa, hãy nhấn OK.

Khi tính năng này bị tắt, dấu chấm ở góc trên cùng của màn hình sẽ tắt.

Thoát khỏi chế độ Cài đặt Cuộn

bằng nút cảm biến hoặc đến biểu tượng .

Chạm vào OK.

Cuộn bằng nút cảm biến hoặc đến biểu tượng và nhấn
nhấn OK.

Hoặc:

Đợi khoảng 15 giây sau lần nhấn phím cuối cùng.

Sau đó, chế độ cài đặt sẽ tự động thoát.

Mô tả thiết bị

Thiết kế nội thất

Di chuyển bàn công

Chỉ di chuyển bàn công khi chúng không còn chỗ trống.

Trượt các kệ lên trên và tháo chúng ra khỏi mặt trước.

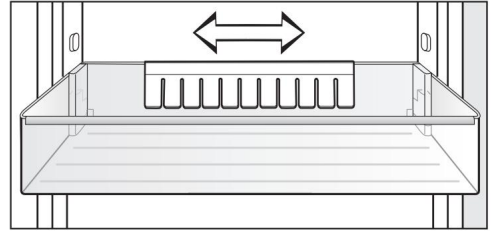
Thay thế bàn công ở bất kỳ vị trí nào.

Cắt giá đỡ trứng Cắt giá đỡ trứng

vào mép sau của giá ở viền cửa.

Di chuyển hoặc tháo giá đỡ chai Các thanh giá

đựng chai giúp hỗ trợ chai tốt hơn khi mở và đóng cửa thiết bị.



Bạn có thể di chuyển giá đỡ chai sang phải hoặc trái. Điều này tạo ra nhiều không gian hơn cho hộp đựng đồ uống.

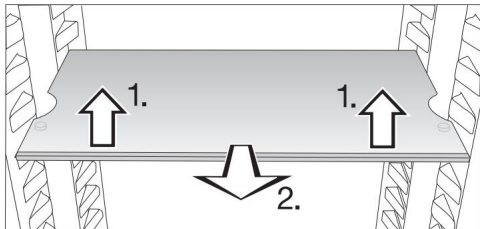
Nếu muốn, bạn có thể tháo hoàn toàn giá đỡ bình ra để vệ sinh chẳng hạn.

Kéo giá đỡ chai lên trên.

Mô tả thiết bị

Di chuyển máy tính bảng

Bạn có thể di chuyển các kệ theo chiều cao của sản phẩm cần làm lạnh.



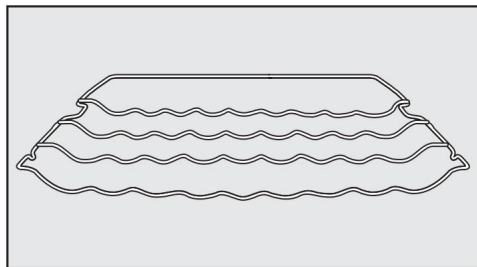
Nâng nhẹ kệ lên, sau đó kéo về phía trước

bằng cách di chuyển các khía trên bề mặt hỗ trợ để di chuyển kệ lên hoặc xuống.

Đẩy máy tính bảng.

Các kệ được trang bị chốt chặn để tránh việc kệ bị kéo ra ngoài một cách vô tình.

Di chuyển kệ đựng chai theo nhiều cách khác nhau (tùy theo mẫu)



Bạn có thể lắp giá để chai vào thiết bị theo nhiều cách khác nhau.

Nâng nhẹ giá lên ở phía trước, kéo về phía trước một chút, nhả giá ra khỏi giá đỡ bằng các khía và di chuyển lên hoặc xuống.

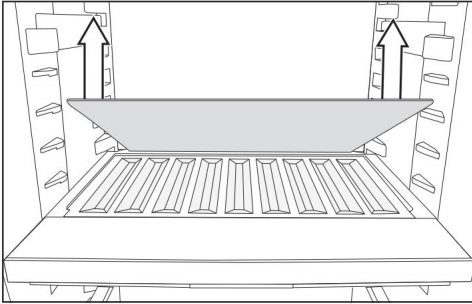
Thanh chặn phía sau phải hướng lên trên để các chai không chạm vào thành sau.

Kệ được trang bị các chốt chặn để ngăn không cho kệ bị kéo ra hoàn toàn do vô tình.

Mô tả thiết bị

Sử dụng giá đựng chai trong kệ

Có thể sử dụng giá đựng chai hoặc đĩa thủy tinh trên kệ.



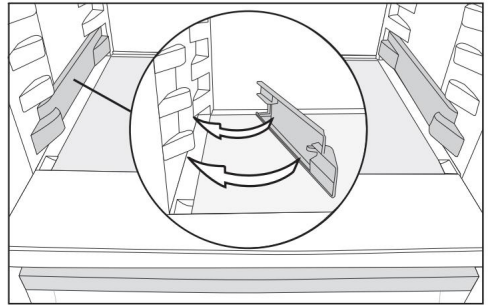
Tháo tấm kính phía sau khỏi kệ ngăn và cất tấm kính riêng.

Chèn các chai có đáy
quay ngược lại đến điểm dừng.

Mẹo: Nếu chai lọ nhô ra khỏi giá để chai, hãy di chuyển kệ dưới lên trên.

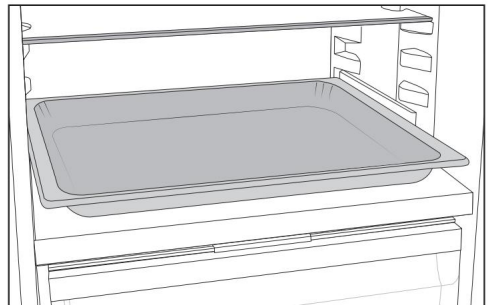
Lắp bộ chuyển đổi cho bếp

Bộ chuyển đổi bếp nấu đi kèm giúp bạn dễ dàng lắp bếp nấu vào tủ lạnh. Kích thước tối đa của bếp là: rộng 466 mm / sâu 386 mm / cao 50 mm.



Lắp các bộ chuyển đổi bên trái và bên phải vào các giá đỡ thấp nhất trong vùng làm mát.

Mở cửa thiết bị cho đến khi
điểm dừng.



Đặt khay nướng lên bộ chuyển đổi trong ngăn tủ lạnh và đẩy vào sâu nhất có thể.

Mẹo: Để khay nướng nguội đến nhiệt độ phòng trước khi cho vào tủ lạnh.

Mô tả thiết bị

Di chuyển bộ lọc than hoạt tính

Bộ lọc than hoạt tính có giá đỡ KKF-FS (Active AirClean) có sẵn dưới dạng tùy chọn (xem chương “Phụ kiện”, phần “Phụ kiện tùy chọn”).

Hãy đảm bảo lưu trữ thực phẩm có mùi nồng, đặc biệt là một số loại pho mát, như sau:

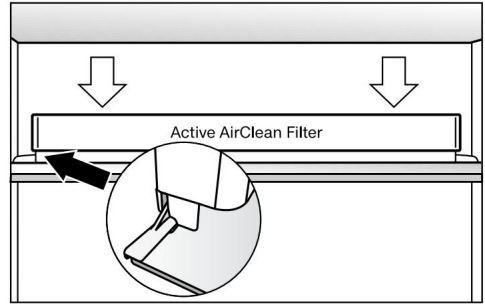
- Đặt giá đỡ với các bộ lọc tại than hoạt tính trên máy tính bảng ở đâu thực phẩm dự trữ.
- Thay bộ lọc trước than theo nhu cầu của bạn.
- Đặt các bộ lọc than hoạt tính khác (có hỗ trợ) trong thiết bị (xem Mục “Phụ kiện”, mục “Phụ kiện tùy chọn”).

Hỗ trợ bộ lọc than hoạt tính được đặt trên một dải bảo vệ ở mặt sau của máy tính bảng.

Để di chuyển bộ lọc than hoạt tính, tháo giá đỡ bộ lọc carbon đưa phép bảo vệ chủ động trong kéo lên trên.

Tháo bỏ các dải bảo vệ của máy tính bảng.

Thay thế dải bảo vệ trên máy tính bảng mong muốn.



Đặt giá đỡ vào thanh
sự bảo vệ.

Phụ kiện được cung cấp

Kệ đựng chai có thể thay đổi

Bộ chuyển đổi cho bếp

Khay đựng trứng

Giá đựng chai

Phụ kiện tùy chọn

Được thiết kế đặc biệt cho thiết bị, phụ kiện và sản phẩm vệ sinh và bảo dưỡng có sẵn trong dòng sản phẩm Miele.

Vải sợi nhỏ đa năng

Vải sợi nhỏ giúp loại bỏ dễ dàng có dấu vân tay và bụi bẩn ánh sáng trên mặt tiền bằng thép không gỉ, bảng điều khiển, cửa sổ, đồ nội thất, cửa sổ ô tô, v.v.

Bộ MicroCloth

Bộ MicroCloth bao gồm 1 miếng vải đa năng, 1 khăn lau kính và 1 khăn đánh bóng.

Những loại vải này cực kỳ bền. Chúng chứa các sợi nhỏ rất mịn đảm bảo hiệu suất làm sạch cao.

Mô tả thiết bị

MicroCloth HyClean

MicroCloth HyClean là loại khăn lau đa năng có khả năng kháng khuẩn và đặc biệt chống rách. Anh ấy có thể được sử dụng khô hoặc ướt, có hoặc không có chất tẩy rửa.

Bộ lọc than hoạt tính có giá đỡ

KKF-FS (Công nghệ làm sạch không khí chủ động)

Bộ lọc than hoạt tính trung hòa

mùi khó chịu trong khu vực làm lạnh và do đó đảm bảo một chất lượng không khí tốt hơn.

Thay thế bộ lọc hoạt động

AirClean KKF-RF (Công nghệ AirClean chủ động)

Có sẵn bộ lọc thay thế phù hợp với giá đỡ.

Nên thay thế

bộ lọc than hoạt tính mỗi 6 tháng.

Kệ để chai lọ

Để biết mô tả xem chương

Phần "Mô tả thiết bị"

"Thiết kế nội thất".

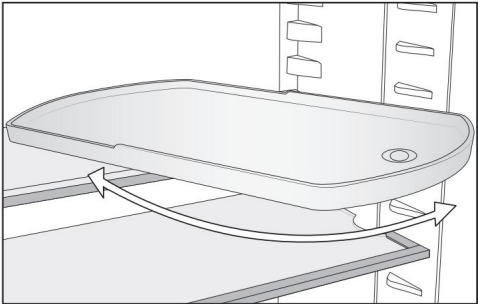
Kệ có khay xoay (Flexi-Tray)

Bàn xoay có thể xoay từ

180° theo chiều kim đồng hồ

đồng hồ và do đó cho phép tiếp cận tối ưu ngay

cả với thực phẩm được đặt ở phía sau.



Hộp phân loại

Hộp phân loại cho phép phân loại thực phẩm rõ ràng trong ngăn kéo tủ lạnh.

Tùy thuộc vào kiểu máy, có thể cần phải tháo toàn bộ ngăn kéo để lắp và tháo hộp phân loại.

Bản lề SoftClose

Bản lề SoftClose đóng cửa

cửa thiết bị của bạn một cách đặc biệt mượt mà và yên tĩnh.

Cửa tự động đóng lại tại

một góc nhỏ hơn 30°.

Khả năng đặt hàng phụ kiện tùy chọn trong cửa hàng

Dòng sản phẩm Miele. Chúng cũng có sẵn từ dịch vụ sau bán hàng

Miele (xem phần cuối của hướng dẫn này hướng dẫn) hoặc từ đại lý của bạn Em yêu.

Bật và tắt thiết bị

Trước khi sử dụng lần đầu

Tháo bỏ toàn bộ vật liệu đóng gói và màng bảo vệ.

Làm sạch bên trong thiết bị và phụ kiện (xem chương "Vệ sinh và bảo dưỡng").

Kết nối thiết bị

Kết nối thiết bị làm mát với mạng lưới điện, như thể hiện trong chương "Kết nối điện".

Màn hình đầu tiên hiển thị Miele, sau đó là .

Bật thiết bị

Mở cửa thiết bị.

Chạm vào nút cảm biến OK trên bảng điều khiển.

Tủ lạnh bắt đầu tỏa hơi lạnh và đèn bên trong sẽ sáng lên mỗi khi mở cửa.

Thiết bị cài đặt nhiệt độ cài đặt trước.

Để thiết bị chạy một vài giờ trước khi thả nó đi thức ăn để nhiệt độ phải đủ thấp. Chỉ đổ nước vào thiết bị khi đạt đến nhiệt độ cài đặt trước.

Không lấp đầy vùng đóng băng chỉ khi nhiệt độ đã giảm đủ (tối thiểu là -18°C).

Tắt thiết bị

Chạm vào nút cảm biến OK trên bảng điều khiển.

Màn hình hiển thị .

Chạm vào OK.

Cuộn bằng nút nhạy cảm trên biểu tượng .

Chạm vào OK.

Màn hình hiển thị .

Đèn chiếu sáng bên trong sẽ tắt và quá trình sản xuất lạnh sẽ dừng lại.

Bật và tắt thiết bị

Chú ý ! Thiết bị không bị ngắt khỏi lưới điện khi bạn tắt thiết bị.

Trong trường hợp vắng mặt kéo dài

Nếu không sử dụng thiết bị trong thời gian dài, nắm móc có thể hình thành nếu cửa vẫn đóng và thiết bị không được vệ sinh.
Vệ sinh thiết bị thường xuyên.

Nếu muốn thiết bị không hoạt động trong thời gian dài, hãy tuân thủ các hướng dẫn sau:

Tắt thiết bị.

Rã đông ngăn đông,

Rút phích cắm của thiết bị hoặc tắt cầu chì trong hệ thống lắp đặt gia dụng.

Vệ sinh thiết bị và mở cửa thiết bị để thông gió đầy đủ và tránh hình thành mùi khó chịu.

Nhiệt độ thích hợp

Cài đặt nhiệt độ chính xác là quan trọng cho thời hạn sử dụng thực phẩm. Khi nhiệt độ giảm, các quá trình của sự phát triển của vi sinh vật chậm lại. Thức ăn không bị hỏng không nhanh như vậy.

Nhiệt độ bên trong thiết bị tăng :

- tùy thuộc vào tần suất và thời gian mở cửa,
- tùy thuộc vào số lượng thực phẩm được bảo quản,
- tùy thuộc vào độ nóng của thức ăn- đưa vào làm mát,
- tùy thuộc vào nhiệt độ môi trường xung quanh- phòng nơi thiết bị được lắp đặt. Thiết bị này được thiết kế cho một lớp khí hậu (nhiệt độ (môi trường xung quanh) chỉ rõ những giới hạn phải được tôn trọng.

. . . trong khu vực làm lạnh và trong khu vực PerfectFresh Pro

Chúng tôi đề nghị nhiệt độ là 4°C ở vùng làm lạnh.

Trong vùng PerfectFresh Pro, nhiệt độ được cài đặt tự động; Nhiệt độ nằm giữa 0 và 3°C.

Phân phối nhiệt độ tự động (DynaCool)

Thiết bị tự động khởi động quạt ngay khi sản xuất. Độ lạnh của vùng làm lạnh được kích hoạt. Vì vậy, cái lạnh được phân phối theo một cách đồng nhất trong khu vực này và thực phẩm nguội xuống đến khoảng cùng nhiệt độ.

...trong ngăn đông

Bạn cần phải đạt được nhiệt độ của -18°C để đông lạnh thực phẩm tươi sống và giữ chúng trong thời gian dài. Lúc này nhiệt độ, sự phát triển của vi sinh vật được kiểm soát phần lớn. Ngay khi nhiệt độ vượt quá -10°C, phân hủy thực phẩm bởi các vi sinh vật tiếp tục và họ được giữ trong thời gian ngắn hơn. Cũng bạn không bao giờ nên đông lạnh lại thực phẩm đã rã đông một phần hoặc hoàn toàn trừ khi nó đã được nấu chín kể từ khi chúng được rã đông. Vi sinh vật bị tiêu diệt ở nhiệt độ cao.

Nhiệt độ thích hợp

Hiện thị nhiệt độ

Ở chế độ hoạt động bình thường, màn hình hiển thị nhiệt độ trung bình thực tế của vùng làm lạnh đang có trong thiết bị tại thời điểm đó.

Tùy thuộc vào nhiệt độ môi trường và cài đặt, có thể mất vài giờ trước khi đạt được và hiển thị nhiệt độ đã chọn.

Cài đặt nhiệt độ Chạm vào nút cảm biến OK trên bảng điều khiển.

Màn hình hiển thị .
Chạm vào OK.
Thay đổi nhiệt độ bằng các nút cảm biến và .
Chạm vào OK.

Màn hình hiển thị nhiệt độ sẽ trở về nhiệt độ thực tế hiện có trong thiết bị làm lạnh.

Nhiệt độ ở vùng làm lạnh càng cao hoặc càng thấp thì nhiệt độ ở vùng đóng băng càng cao hoặc càng thấp.

Xin lưu ý rằng nhiệt độ trong ngăn đông có thể thay đổi khi lượng thực phẩm tải thấp. Nhiệt độ có thể đạt tới trên -18°C trong một số trường hợp nhất định.

Khả năng điều chỉnh
- Vùng làm lạnh 3 đến 9°C

Điều chỉnh nhiệt độ trong khu vực PerfectFresh Pro

Trong ngăn PerfectFresh Pro, nhiệt độ sẽ tự động được duy trì ở mức khoảng 0 đến 3°C.

Ví dụ, nếu bạn muốn tăng hoặc giảm nhiệt độ để bảo quản cá, bạn có thể thay đổi nhiệt độ theo từng bước một.

Cuộn ở chế độ Re-
cài đặt , sử dụng nút cảm ứng hoặc trên
biểu tượng .
Chạm vào OK.

Chọn bằng các phím
nhảy cảm và cài đặt giữa 1 (nhiệt độ
thấp nhất) và 9 (nhiệt độ cao nhất).

Chạm vào OK.

Nhiệt độ cài đặt trước là 5.
Khi cài đặt từ mức 1 đến mức 4, nhiệt độ có thể xuống dưới 0 độ. Thực phẩm có thể bị đông lạnh!
Kiểm tra cài đặt nhiệt độ.

Nhiệt độ thích hợp

Nếu bạn đã thay đổi cài đặt nhiệt độ: Kiểm tra màn hình hiển

thị nhiệt độ sau vài giờ. Chỉ sau thời gian này, nhiệt độ thực tế mới được xác định.

- sau khoảng 6 giờ với tủ lạnh chứa đầy đồ
- sau 24 giờ với thiết bị đầy đủ

Nếu nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp sau thời gian này:

Đặt lại nhiệt độ.

Sử dụng chức năng SuperCool

Siêu Froid

Khi chức năng SuperCool được kích hoạt, vùng làm lạnh đạt đến giá trị lạnh nhất rất nhanh (tùy thuộc vào nhiệt độ môi trường). Thiết bị hoạt động ở công suất làm mát tối đa và nhiệt độ giảm xuống. Chọn chức năng này nếu bạn muốn làm mát lượng lớn thực phẩm hoặc đồ uống vừa được bảo quản.

Khi chức năng SuperCool được kích hoạt, tiếng ồn từ các thiết bị có thể tăng lên.

Chức năng SuperCool phải được kích hoạt 4 giờ trước khi cho thực phẩm hoặc đồ uống vào.

Chức năng SuperCool sẽ tự động tắt sau khoảng 12 giờ. Thiết bị trở lại mức làm mát bình thường.

Mẹo: Để tiết kiệm năng lượng, bạn có thể tự tắt chức năng SuperCool ngay khi thức ăn hoặc đồ uống đã đủ lạnh.

Kích hoạt và hủy kích hoạt chức năng SuperCool

Chạm vào nút cảm biến OK trên bảng điều khiển.

Màn hình hiển thị .

Chạm vào OK.

Cuộn bằng nút nhạy cảm trên ký hiệu .

Chạm vào OK.

Khi chức năng SuperCool được kích hoạt, một dấu chấm sẽ xuất hiện ở góc trên cùng của màn hình .

Cuộn đến giá trị nhiệt độ mong muốn bằng nút cảm biến và nhấn OK.

Các thiết lập khác

Giải thích về các thiết lập tương ứng Trong phần sau, chỉ những thông số cần giải thích thêm mới được mô tả.

Ở chế độ cài đặt , báo động cửa và tín hiệu cảnh báo sẽ tự động bị vô hiệu hóa.

Chế độ tiệc tùng

Đặc biệt nên kích hoạt chức năng Party Mode khi bạn muốn làm mát lượng lớn thực phẩm hoặc đồ uống vừa mới được bảo quản.

Mẹo: Kích hoạt chức năng Chế độ tiệc tùng khoảng 4 giờ trước khi cất giữ thực phẩm và đồ uống.
Khi chế độ Party được kích hoạt, chức năng SuperCool sẽ tự động được kích hoạt.

Chế độ tiệc không thể được kích hoạt nếu chế độ Ngày lễ được kích hoạt.

Chức năng chế độ Party sẽ tự động tắt sau 24 giờ. Tuy nhiên, bạn có tùy chọn tắt chức năng Chế độ tiệc tùng sớm hơn .

Chế độ nghỉ lễ

Chế độ nghỉ được khuyến nghị nếu bạn không muốn tắt hoàn toàn vùng làm mát, ví dụ: trong những ngày nghỉ lễ, và bạn không cần công suất làm lạnh cao.

Chế độ nghỉ được kích hoạt và hiển thị trên màn hình chính.

Ngăn làm lạnh được điều chỉnh ở nhiệt độ 15°C, tự động điều chỉnh nhiệt độ của ngăn PerfectFresh Pro trong khoảng từ 9°C đến 12°C. Do đó, vùng làm lạnh có thể hoạt động theo cách tiết kiệm năng lượng.

Ở nhiệt độ trung bình của vùng làm lạnh này, thực phẩm không dễ hỏng vẫn có thể giữ được trong thiết bị trong một thời gian. Mức tiêu thụ điện năng thấp hơn so với chế độ bình thường.
Ngoài ra, nó không gây ra mùi hôi hoặc nấm mốc như khi tắt vùng làm lạnh và đóng cửa thiết bị.

Các thiết lập khác

Rủi ro sức khỏe do tiêu thụ thực phẩm không phù hợp cho con người sử dụng.

Nếu nhiệt độ trong khu vực làm lạnh cao hơn 4°C trong thời gian dài có thể ảnh hưởng tiêu cực đến chất lượng và thời hạn sử dụng của thực phẩm.

Chỉ kích hoạt chế độ Nghỉ lễ thành thạo, trong thời gian tương đối ngắn.

Trong thời gian này, không nên bảo quản những thực phẩm nhạy cảm với nhiệt và dễ hỏng như trái cây, rau, cá, thịt và các sản phẩm từ sữa.

Kích hoạt chức năng khóa / Chức năng khóa

được kích hoạt bảo vệ chống lại việc tắt máy lạnh không chủ ý và chống lại các điều chỉnh không chủ ý do những người không được ủy quyền thực hiện, ví dụ: những đứa trẻ.

Cuộn ở chế độ Re-

cài đặt, sử dụng nút cảm ứng hoặc trên biểu tượng.

Chạm vào OK.

Khi chức năng khóa được kích hoạt, một dấu chấm sẽ xuất hiện ở góc trên cùng của màn hình.

Đóng cửa thiết bị. Cái này

Chỉ khi đó chức năng khóa mới được kích hoạt.

Tắt tạm thời chức năng khóa /

Ví dụ, nếu bạn muốn điều chỉnh nhiệt độ, bạn có thể tắt chức năng khóa trong một khoảng thời gian ngắn:

Chạm vào OK.

Màn hình hiển thị .

Chạm vào nút cảm biến OK trong 6 giây.

Màn hình hiển thị .

Chạm vào OK.

Bây giờ hãy thực hiện các thiết lập mong muốn.

Chạm vào OK.

Đóng cửa thiết bị để kích hoạt lại chức năng khóa.

Tắt hoàn toàn chức năng khóa / Chạm vào OK.

Màn hình hiển thị .

Chạm vào nút cảm biến OK trong 6 giây.

Màn hình hiển thị .

Cuộn bằng nút

nhảy cảm hoặc trên ký hiệu .

Chạm vào OK.

Cuộn bằng nút

nhảy cảm hoặc trên ký hiệu .

Chạm vào OK.

Khi chức năng khóa bị vô hiệu hóa, sẽ xuất hiện trên màn hình.

Các thiết lập khác

Chế độ Shabbat

Thiết bị này cung cấp chế độ Shabbat giúp bạn thực hiện các nghi lễ tôn giáo dễ dàng hơn.

Chế độ Shabbat được kích hoạt được hiển thị trên màn hình chính.

Sau 3 giây, màn hình sẽ tắt.

Khi chế độ Shabbat được kích hoạt, bạn không thể thực hiện bất kỳ cài đặt nào trên thiết bị làm lạnh của mình.

Vì tín hiệu âm thanh và hình ảnh đã bị vô hiệu hóa nên bạn phải kiểm tra xem cửa đã được đóng đúng cách chưa.

Chế độ Shabbat sẽ tự động tắt sau khoảng 120 giờ.

bị vô hiệu hóa khi chế độ Shabbat được bật.

- đèn chiếu sáng bên trong được kích hoạt khi mở cửa,
- tắt cả tín hiệu âm thanh và hình ảnh
- Hiển thị nhiệt độ

Tất cả các chức năng đã kích hoạt trước đó vẫn được giữ nguyên.

Rủi ro sức khỏe do tiêu thụ thực phẩm không phù hợp cho con người sử dụng.

Nếu mất điện xảy ra trong chế độ Shabbat, thực phẩm có thể tiếp xúc với nhiệt độ cao trong một khoảng thời gian. Do đó, thời hạn sử dụng bị giảm.

Nếu mất điện vào ngày Shabbat, hãy kiểm tra chất lượng thực phẩm.

Kích hoạt chế độ Shabbat

Cuộn ở chế độ Re-

cài đặt, sử dụng nút cảm ứng hoặc trên biểu tượng.

Chạm vào OK.

Khi chức năng Chế độ Shabbat được kích hoạt, một dấu chấm sẽ xuất hiện ở góc trên cùng của màn hình.

Sau 3 giây, màn hình sẽ tắt.

Đóng cửa thiết bị.

Tắt chế độ Shabbat

Chạm vào nút cảm biến OK.

Màn hình hiển thị.

Chạm vào OK.

Khi chức năng Chế độ Shabbat được kích hoạt, một dấu chấm sẽ xuất hiện ở góc trên cùng của màn hình.

Chạm vào OK.

Khi chức năng Chế độ Shabbat bị tắt, dấu chấm ở góc trên cùng của màn hình sẽ tắt.

Các thiết lập khác

Thông tin về chế độ

Ngày Sa-bát

Sản phẩm này được chứng nhận bởi Star-K, một Viện chứng nhận Kosher quốc tế.

Bạn có thể tải phiên bản tại đây của chứng nhận Star-K.

Thay đổi độ trễ cho đến khi báo động cửa được kích hoạt

Bạn có thể điều chỉnh tốc độ mà báo động cửa sẽ kêu sau mở cửa một thiết bị.

Cuộn ở chế độ Re-
cài đặt , sử dụng nút cảm ứng hoặc
trên biểu tượng .
Chạm vào OK.

Chọn khoảng thời gian mong muốn giữa
30 giây và 3 phút: 30 giây sử dụng phím
cảm ứng và .

Chạm vào OK.

Mật ong@nhà

Thiết bị của bạn được trang bị một mô-đun Wi-Fi tích hợp.

Mạng bị vô hiệu hóa bởi mặc định.

Để sử dụng tính năng này, bạn phải phải :

- mạng Wi-Fi
- Ứng dụng Honey
- tài khoản người dùng Miele. BẠN có thể tạo tài khoản người dùng của bạn thông qua ứng dụng Miele.

Ứng dụng Miele hướng dẫn bạn qua kết nối giữa thiết bị và mạng Wi-Fi cục bộ.

Sau khi thiết bị được kết nối với mạng Wi-Fi, ví dụ bạn có thể thực hiện các hành động sau bằng Ứng dụng:

- lấy thông tin trạng thái của thiết bị của bạn,
- thay đổi cài đặt của thiết bị làm lạnh.

Bằng cách kết nối thiết bị làm mát với Mạng Wi-Fi, mức tiêu thụ năng lượng tăng lên, ngay cả khi thiết bị tắt.

Hãy chắc chắn tín hiệu của bạn Mạng Wi-Fi đủ mạnh tại vị trí lắp đặt thiết bị của bạn.

Khả năng sử dụng Wi-Fi

Kết nối Wi-Fi chia sẻ phạm vi tần số với các thiết bị khác (ví dụ: lò vi sóng, đồ chơi điều khiển từ xa). Điều này có thể dẫn đến pro-

Các thiết lập khác

sự cố kết nối tạm thời hoặc hoàn toàn. Do đó, không thể đảm bảo tính liên tục của các chức năng được cung cấp.

Tính khả dụng của Miele@home

Việc sử dụng Ứng dụng Miele phụ thuộc vào tính khả dụng của dịch vụ Miele@home tại quốc gia của bạn.

Dịch vụ Miele@home không có sẵn ở một số quốc gia.

Bạn có thể tìm thấy thêm thông tin về dịch vụ này trên trang web của chúng tôi www.miele.fr.

Ứng dụng Miele Bạn có

thể tải xuống Ứng dụng Miele miễn phí từ Apple App Store® hoặc từ Google Play Store™.

Cài đặt lần đầu tiên
Mật ong@nhà

Cuộn ở chế độ Re-

cài đặt , sử dụng nút cảm ứng hoặc trên biểu tượng .

Chạm vào OK.

Chọn phương pháp
kết nối mong muốn bằng phím cảm ứng
và (APP hoặc WPS).

Chạm vào OK.

Sau khi kết nối thành công, sẽ xuất hiện trên màn hình chính.

Nếu không thể thiết lập kết nối, sẽ xuất hiện trên màn hình.

Khởi động lại quá trình.



Bật hoặc tắt kết nối

Wi-Fi

Cuộn ở chế độ Re-

cài đặt , sử dụng nút cảm ứng hoặc
trên biểu tượng .

Chạm vào OK.

Khi tắt Wi-Fi, biểu tượng sẽ xuất hiện trên
màn hình.

Để kích hoạt lại kết nối Wi-Fi, hãy nhấn OK.

Khi Wi-Fi được bật, biểu tượng và một
dấu chấm sẽ xuất hiện trong
góc trên cùng của màn hình .

Nếu Wi-Fi được bật,
biểu tượng xuất hiện trên màn hình chính.

Đặt lại cấu hình của re-
xô

Cuộn ở chế độ Re-

cài đặt , sử dụng nút cảm ứng hoặc
trên biểu tượng .

Chạm vào OK.

Cuộn bằng nút

nhảy cảm trên ký hiệu .

Chạm vào OK.

Cuộn bằng nút

nhảy cảm trên ký hiệu .

Chạm vào OK.

Tất cả các cài đặt đã thực hiện và giá trị
đã nhập cho Miele@home đều được đặt lại.

Kết nối Wi-Fi đã bị vô hiệu hóa,
tắt trên màn hình chính.

Đặt lại cấu hình mạng nếu bạn xóa thiết
bị của mình,

bán nó hoặc đặt một thiết bị
được sử dụng trong dịch vụ. Tất cả các
dữ liệu cá nhân sẽ bị xóa khỏi thiết bị.

Hơn nữa, một

chủ sở hữu trước sẽ không còn có thể
truy cập thiết bị.

Thay đổi âm lượng của âm thanh

cảnh báo và báo hiệu /

Bạn có thể thay đổi âm lượng của tín hiệu âm
thanh và cảnh báo (ví dụ
bán tại. cho một báo động cửa hoặc một
thông báo bất thường). Bạn có thể
cũng tắt âm báo
cảnh báo và báo hiệu nếu
bạn cảm thấy bối rối.

Cuộn ở chế độ Re-

cài đặt , sử dụng nút cảm ứng hoặc
trên biểu tượng .

Chạm vào OK.

Chọn âm lượng mong muốn của

âm thanh cảnh báo và tín hiệu bằng cách sử
dụng phím cảm ứng và .

Chạm vào OK.

Khi âm thanh cảnh báo và
tín hiệu bị vô hiệu hóa,
xuất hiện.

Các thiết lập khác

Thay đổi độ sáng màn hình

Bạn có thể điều chỉnh độ sáng màn hình cho phù hợp với điều kiện ánh sáng của môi trường xung quanh.

Cuộn ở chế độ Re- cài đặt , sử dụng nút cảm ứng hoặc trên biểu tượng .
Chạm vào OK.

Chọn độ sáng màn hình mong muốn bằng các nút cảm biến và .

Chạm vào OK.

Tắt chế độ triển lãm Chế độ

triển lãm cho phép các đại lý giới thiệu thiết bị mà không kích hoạt sản xuất lạnh. Cài đặt này không có tác dụng gì với cá nhân.

Nếu chế độ Expo đã được kích hoạt tại nhà máy, màn hình sau sẽ xuất hiện sau khi bật thiết bị .

Chạm vào nút cảm biến OK trên bảng điều khiển.

Miele xuất hiện và sau đó là màn hình chính.

Chạm vào OK.

Cuộn ở chế độ Re- cài đặt , sử dụng nút cảm ứng hoặc trên biểu tượng .
Chạm vào OK.

Sau khi dừng chế độ Expo , thiết bị dừng đột ngột và phải khởi động lại.

Đặt lại về cài đặt gốc

Tất cả các thiết lập của thiết bị làm mát được đặt lại về cài đặt gốc (đối với cài đặt, hãy xem chương "Mô tả thiết bị").

Cuộn ở chế độ Re-

cài đặt, sử dụng nút cảm ứng hoặc trên biểu tượng.

Chạm vào OK.

Cuộn bằng nút

nhảy cảm trên ký hiệu.

Chạm vào OK.

Thiết bị làm mát dừng lại và phải được đã khởi động lại.

Thông tin

Dữ liệu thiết bị (chỉ định của mô hình và tham chiếu) được hiển thị tại màn hình.

Giữ lại dữ liệu thiết bị này:

- để tích hợp thiết bị lạnh trong mạng Wi-Fi của bạn (xem chương "Thực hiện các thiết lập tiếp theo", mục "Miele@home").
- báo cáo sự bất thường cho dịch vụ sau bán hàng của Miele (xem chương "Dịch vụ sau bán hàng của Miele").
- để được tư vấn thông tin từ cơ sở dữ liệu EPREL (xem chương "Dịch vụ sau bán hàng").

Đèn báo thay thế bộ lọc than hoạt tính

Sau khi lắp bộ lọc than hoạt tính (phụ kiện tùy chọn), đèn báo thay đổi bộ lọc than hoạt tính trước tiên phải được kích hoạt trong chế độ cài đặt.

Chỉ báo thay đổi bộ lọc

than hoạt tính trong màn hình hiển thị khởi động nhắc nhở bạn về tất cả 6 tháng mà bộ lọc than hoạt tính phải được thay đổi (xem chương "Vệ sinh và bảo dưỡng", phần "Thay bộ lọc than hoạt tính").

Chế độ vệ sinh

Chế độ làm sạch giúp dễ dàng hơn vệ sinh vùng làm mát (xem chương "Vệ sinh và bảo dưỡng"). Đèn chiếu sáng bên trong vẫn bật, mặc dù khu vực làm lạnh

bị vô hiệu hóa. Các tín hiệu âm thanh và hình ảnh cũng bị vô hiệu hóa.

Chế độ làm sạch được kích hoạt được hiển thị-tab trên màn hình chính.

Sau khi vệ sinh, chế độ vệ sinh phải được hủy kích hoạt. Nếu cửa thiết bị đã đóng hơn 10 phút, chế độ làm sạch sẽ tự động dừng.

Báo động cửa

Rủi ro sức khỏe do tiêu thụ thực phẩm không phù hợp để tiêu thụ.

Nếu nhiệt độ đã tăng lên trên ngưỡng -18°C một thời gian dài, sản phẩm của bạn thực phẩm đông lạnh có thể bắt đầu rã đông. Vì vậy, thời gian bảo tồn bị giảm.

Kiểm tra xem sản phẩm đông lạnh của bạn chưa bắt đầu tan băng. Nếu vậy, hãy tiêu thụ chúng ở nhanh hơn hoặc nướng hoặc rang chúng trước khi đông lạnh lại!

Để tránh mất năng lượng khi cửa mở và

để bảo vệ thực phẩm được lưu trữ khỏi tác động của nhiệt, thiết bị được trang bị hệ thống báo động.

Nếu cửa thiết bị vẫn mở cách kéo dài, sẽ được hiển thị trong màn hình hiển thị nhiệt độ. Ngoài ra, một tiếng bíp.

Sự chậm trễ trước khi báo động cửa có thể được thiết lập có thể thay đổi. Bạn cũng có thể tắt báo thức của cửa (xem chương "Các thiết lập khác").

Ngay khi cửa thiết bị đóng lại, tín hiệu âm thanh sẽ dừng lại và đi ra ngoài.

Vô hiệu hóa báo động cửa

Nếu báo thức làm phiền bạn, bạn có thể ngắt nó trước khi kết thúc.

Chạm vào OK.

Tín hiệu âm thanh dừng lại và biểu tượng tắt.

Nếu cửa thiết bị không được đóng, tín hiệu cảnh báo sẽ lặp lại sau 3 phút.

Bảo quản thực phẩm của bạn trong khu vực làm lạnh

Nguy cơ nổ do hỗn hợp khí dễ cháy.

Một số loại khí dễ cháy có thể bắt lửa khi có sự hiện diện của các thành phần điện.

Không lưu trữ bất kỳ sản phẩm dễ nổ hoặc bất kỳ sản phẩm nào có chứa khí đẩy (ví dụ: bình xịt). Các bình xịt tương ứng có thể được nhận biết bằng chỉ dẫn in hoặc biểu tượng ngọn lửa. Khí thoát ra có thể bắt lửa do các bộ phận điện.

Nguy cơ hư hỏng do thực phẩm có chứa chất béo hoặc dầu.

Việc cất giữ thực phẩm có chứa dầu mỡ trong cửa có thể gây nứt nhựa, từ đó khiến cửa bị vỡ.

Hãy cẩn thận không để mỡ hoặc dầu rò rỉ vào các bộ phận bằng nhựa của thiết bị.

Nếu lưu thông không khí không đủ, khả năng làm mát sẽ giảm và mức tiêu thụ năng lượng sẽ tăng.

Cẩn thận không nên cất thực phẩm quá chặt để đảm bảo không khí lưu thông tốt.

Không được cản trở quạt ở tường phía sau.

Các vùng lạnh khác nhau

Sự lưu thông không khí tự nhiên tạo ra sự chênh lệch nhiệt độ trong vùng làm lạnh.

Không khí lạnh và nặng hơn đi xuống phần dưới của vùng làm lạnh.

Sử dụng các vùng lạnh khác nhau khi bảo quản thực phẩm trong thiết bị!

Đây là thiết bị làm lạnh có chức năng làm mát động tự động, có chức năng thiết lập nhiệt độ đồng đều khi quạt hoạt động. Do đó, các vùng lạnh khác nhau ít rõ rệt hơn.

Khu vực ít lạnh nhất

Khu vực ít lạnh nhất của tủ lạnh nằm ở phía trên cùng, gần cửa tủ. Ví dụ, hãy sử dụng khu vực này để cất bơ và phết dễ dàng hơn hoặc cất pho mát để giữ nguyên hương thơm.

Bảo quản thực phẩm của bạn trong khu vực làm lạnh

Khu vực lạnh nhất

Khu vực lạnh nhất của tủ lạnh là

nằm ngay phía trên kệ

cách ly vùng PerfectFresh Pro

và dựa vào bức tường phía sau. Tuy nhiên, nhiệt độ thậm chí còn thấp hơn

trong các ngăn của khu vực PerfectFresh Pro.

Nhiệt độ 4°C và vệ sinh đúng cách sẽ làm chậm sự phát triển của vi khuẩn, chẳng hạn như vi khuẩn salmonella và vi khuẩn listeria, có thể gây ngộ độc thực phẩm nghiêm trọng.

Sử dụng những khu vực này của tủ lạnh cũng vậy rằng các ngăn của khu vực

PerfectFresh Pro cho tất cả các sản phẩm

dễ vỡ và nhanh hỏng,

biết :

- cá, thịt và gia cầm,
- thịt nguội và đồ ăn chế biến sẵn,
- các món ăn hoặc bánh ngọt làm từ trứng hoặc kem,
- mì ống tươi và bánh ngọt, bánh pizza hoặc bột bánh quiche,
- phô mát sữa thô và các sản phẩm sữa thô khác,
- rau trong giấy bóng kính và
- bất kỳ thực phẩm tươi sống nào khác có ngày hết hạn ngày hết hạn được quy định bởi nhiệt độ bảo quản dưới 4°C.

Không phù hợp với khu vực làm lạnh

Một số thực phẩm không thể

được lưu trữ ở nhiệt độ thấp hơn

ở nhiệt độ 5°C vì chúng nhạy cảm với lạnh.

Những thực phẩm này bao gồm:

- dưa, bơ, chuối, lựu, xoài, đu đủ, dưa, trái cây của chanh dây, trái cây họ cam quýt (như chanh, cam, quýt và bưởi),
- quả chưa chín,
- cà tím, dưa chuột, táo của khoai tây, ớt chuông, cà chua, bí xanh,
- phô mát cứng (parmesan, quận).

Mẹo mua thực phẩm

Điều kiện tiên quyết cho một thời gian dài sự bảo tồn nằm ở sự tươi mới

của thực phẩm bạn mua.

Luôn kiểm tra ngày hết hạn

tiêu thụ cũng như nhiệt độ

của việc bảo tồn thích hợp.

Càng nhiều càng tốt, đừng phá vỡ

chuỗi lạnh. Ví dụ, đừng để đồ mua sắm ở

ngoài quá lâu.

trong xe hơi.

Bảo quản thực phẩm của bạn trong khu vực làm lạnh

Cách bảo quản thực phẩm đúng cách

Để nguyên thực phẩm trong bao bì hoặc đậy kín

cẩn thận (trừ khu vực PerfectFresh)

Ưu điểm).

Điều này giúp tránh chuyển nhượng

mùi hôi, sự lây truyền của vi khuẩn hoặc
sự khô héo của thực phẩm. Những biện pháp này đặc

biệt có giá trị đối với

bảo quản các sản phẩm có nguồn gốc động
vật. Hãy đặc biệt chú ý đến điều này

hơn là thực phẩm thô như thịt

và cá không tiếp xúc

với các thực phẩm khác.

Bằng cách thiết lập đúng nhiệt độ của thiết
bị và tuân thủ vệ sinh đúng cách, bạn

có thể kéo dài đáng kể
thời hạn sử dụng của thực phẩm.

Tránh lãng phí thực phẩm.

Bảo quản thực phẩm - PerfectFresh Pro Zone

Khu vực PerfectFresh Pro

Khu vực PerfectFresh Pro đáp ứng yêu cầu của một khoang lạnh theo tiêu chuẩn

Tiêu chuẩn DIN EN 62552:2020.

Khu vực PerfectFresh Pro tập hợp các điều kiện tối ưu để lưu trữ trái cây, rau, cá, thịt và sản phẩm từ sữa. Thức ăn còn lại tươi lâu hơn và vitamin và hương vị vẫn được giữ nguyên.

Trong vùng PerfectFresh Pro, nhiệt độ được cài đặt tự động; Nhiệt độ nằm giữa 0 và 3°C. Nhiệt độ này mặc dù thấp hơn nhiệt độ thông thường của các vùng làm lạnh nhưng vẫn mang lại điều kiện lý tưởng cho các loại thực phẩm không quá nhạy cảm với lạnh.

Hơn nữa, có thể điều chỉnh Mức độ ẩm của vùng PerfectFresh Chuyên nghiệp để có thể thích ứng tốt nhất với thực phẩm được bảo quản. Mức độ ẩm cao giúp duy trì độ ẩm thực phẩm và ngăn không cho nó bị hư hỏng khô quá nhanh.

Hãy nhớ rằng càng nhiều thức ăn còn tươi khi mua, chúng sẽ được giữ tốt hơn.

Loại bỏ thức ăn ra khỏi khu vực PerfectFresh Pro xấp xỉ 30 đến 60 phút trước khi tiêu thụ. Mùi của họ và hương vị của chúng chỉ phát triển đầy đủ ở nhiệt độ phòng.

Ngăn ướt

|

|

Trong ngăn ẩm ướt của Nhiệt độ ở phía trên là từ 0 đến 3°C, không tăng độ ẩm hoặc tăng mức độ ẩm tùy thuộc vào vị trí từ nắp ngăn chứa.

Độ ẩm thấp

Với thiết lập này , ngăn ướt trở thành ngăn khô (xem Phần “Ngăn khô”).

Độ ẩm cao

Thiết lập ngăn phù hợp cho việc bảo quản trái cây và rau quả.

Nếu độ ẩm cao trong ngăn ướt, nó có thể là sự ngưng tụ hình thành.

Nếu bạn cảm thấy có quá nhiều ngưng tụ và thức ăn đó bị ảnh hưởng, hãy hành động như sau:

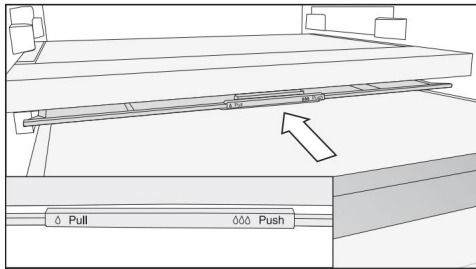
Lau sạch nước ngưng tụ bằng chiffon giấy

Mở nắp ngăn bằng cách chọn vị trí “mức độ ẩm không cao ”.

Chọn độ ẩm cao

Mở ngăn kéo của ngăn ẩm- cái bụng.

Bảo quản thực phẩm - PerfectFresh Pro Zone

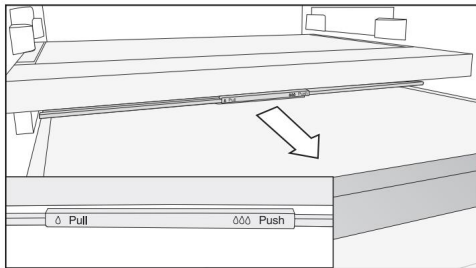


Đẩy nắp ngăn chứa về phía sau hết mức có thể.

Nắp ngăn chứa đã đóng và hơi ẩm vẫn còn trong ngăn chứa.

Chọn độ ẩm thấp

Mở ngăn kéo của ngăn ẩm-cái bụng.



Kéo nắp ngăn tiến về phía trước để dừng lại.

Nắp ngăn chứa mở và độ ẩm giảm.

Nếu thức ăn tràn ra ngoài mép của ngăn kéo, có thể sửa đổi vị trí của nắp ngăn khi lắp ngăn kéo và để đóng nó lại.

Khi bạn lắp đầy ngăn kéo, đảm bảo rằng thực phẩm không không đập vào nắp ngăn từ phía dưới.

Ngăn khô

Trong ngăn khô phía dưới, nó nhiệt độ từ 0 đến 3 °C đang ngự trị mà không làm tăng độ ẩm.

Ngăn khô đặc biệt thích hợp để bảo quản thực phẩm dễ vỡ:

- cá tươi, động vật có vỏ và vỏ giáp xác-Đầy,
- thịt, gia cầm và đồ ăn nhẹ,
- salad từ người phục vụ,
- các sản phẩm từ sữa như sữa chua, pho mát, kem chua, pho mát trắng, v.v.,
- các sản phẩm từ thực vật như đậu phụ, đồ uống yến mạch, hummus, chất phết rau, thay thế cho thịt và pho mát, v.v.
- Bạn cũng có thể lưu trữ ở đó thực phẩm các loại, cả hai để chúng vẫn được đóng gói.

Lưu ý rằng thực phẩm giàu protein không giữ được lâu.

Điều này có nghĩa là động vật giáp xác và Hải sản dễ hỏng hơn cá.

giữ trong thời gian ngắn hơn thịt.

Vì lý do vệ sinh, không giữ những thực phẩm này như đã đóng gói hoặc được che phủ.

Bảo quản thực phẩm - PerfectFresh Pro Zone

Nếu bạn không hài lòng với tình trạng của thực phẩm, đặc biệt là nếu nó có vẻ mất đi độ tươi trong một thời gian ngắn, vui lòng hãy làm theo lời khuyên sau:

Chỉ bảo quản thực phẩm tươi sống. Điều kiện bảo quản rất quan trọng để đảm bảo thực phẩm tươi ngon.

Vệ sinh sạch sẽ ngăn chứa PerfectFresh Pro trước khi cho thực phẩm vào.

Làm khô thực phẩm rất ướt trước khi cất vào tủ lạnh.

Không bảo quản thực phẩm nhạy cảm với lạnh trong ngăn PerfectFresh Pro (xem chương “Bảo quản thực phẩm - khu vực làm lạnh”, mục “Không phù hợp cho khu vực làm lạnh”).

Để bảo quản thực phẩm tối ưu, hãy chọn ngăn phù hợp PerfectFresh Pro và điều chỉnh vị trí của nắp ngăn chứa một cách chính xác (ví dụ: độ ẩm thấp hoặc cao).

Độ ẩm cao trong thực phẩm được lưu trữ có thể đủ để tạo ra độ ẩm cao trong ngăn ẩm, nếu thực phẩm không không được đóng gói. Càng nhiều thực phẩm được lưu trữ trong ngăn thì độ ẩm càng cao.

Không để quá nhiều đồ vào ngăn.

Nếu bạn cảm thấy trong quá trình điều chỉnh rằng có quá nhiều hơi nước ngưng tụ và thực phẩm bị ảnh hưởng, hãy hành động như sau:

- Lau sạch nước đọng bằng khăn khô.
- Đặt lưới hoặc vật tương tự bên trong để thoát bớt độ ẩm dư thừa.
- Mở nắp ngăn chứa bằng cách chọn vị trí “mức độ ẩm”.
mức “không cao” và tắt máy phun sương.

Nếu, mặc dù đã cài đặt, độ ẩm vẫn quá thấp, hãy bọc thực phẩm một cách kín đáo.

Nếu bạn thấy nhiệt độ trong vùng PerfectFresh Pro vẫn còn quá cao hoặc quá thấp, hãy thử điều chỉnh bằng cách thay đổi nhiệt độ một chút từ 1 đến 2°C. Nếu tinh thể băng giá hình thành ở đáy các ngăn của vùng PerfectFresh Pro, hãy tăng nhiệt độ ngay lập tức vì lạnh có thể làm hỏng thực phẩm được bảo quản.

Nếu nhiệt độ thay đổi trong vùng tủ lạnh không đủ, hãy thay đổi nhiệt độ trong vùng PerfectFresh Pro (xem chương “Chọn nhiệt độ phù hợp”).

Đông lạnh và bảo quản

Quá trình đông lạnh sản phẩm tươi.

Rủi ro sức khỏe do tiêu thụ thực phẩm không phù hợp cho con người sử dụng.

Nếu nhiệt độ tăng cao hơn ngưỡng -18°C trong thời gian dài, sản phẩm đông lạnh của bạn có thể bắt đầu rã đông. Do đó, thời hạn sử dụng bị giảm.

Kiểm tra xem sản phẩm đông lạnh của bạn đã bắt đầu rã đông chưa.

Nếu vậy, hãy tiêu thụ chúng càng sớm càng tốt hoặc nấu chín hoặc rang chúng trước khi đông lạnh lại!

Thực phẩm tươi nên được đông lạnh hoàn toàn càng nhanh càng tốt để giữ nguyên giá trị dinh dưỡng, vitamin, hình thức và hương vị.

Nếu sản phẩm được đông lạnh nhanh, chất lỏng sẽ có ít thời gian thoát ra khỏi tế bào và đi vào các khoang hơn. Các tế bào co lại ít hơn nhiều. Khi rã đông, một lượng nhỏ chất lỏng đi vào các khoang có thể quay trở lại các tế bào và lượng nước bị mất sẽ ít hơn.

Chỉ có một vết nước nhỏ hình thành!

Sử dụng ngăn đông

Sử dụng ngăn đông để:

- bảo quản thực phẩm đông lạnh,
- chuẩn bị đá viên,
- đông lạnh thực phẩm tươi với số lượng nhỏ.

Bạn sẽ tìm thấy thông tin về khả năng đóng băng tối đa trên bảng dữ liệu của mình.

Công suất đông lạnh cho biết trong bao nhiêu giờ và bao nhiêu thực phẩm có thể được đông lạnh tại trái tim.

Bảo quản sản phẩm đông lạnh

Để bảo quản các sản phẩm đông lạnh được bán trong cửa hàng, khi mua chúng tại cửa hàng, hãy kiểm tra:

- nếu bao bì không bị hư hỏng,
- ngày hết hạn và
- nhiệt độ bên trong tủ đông của cửa hàng phải là -18°C hoặc thấp hơn.

Nếu có thể, hãy vận chuyển thực phẩm đông lạnh trong túi giữ lạnh và cất giữ nhanh chóng trong tủ lạnh.

Đông lạnh và bảo quản

Đông lạnh sản phẩm tươi

Trước khi đông lạnh

Nếu bạn cần đông lạnh hơn 2 kg sản phẩm tươi sống, hãy kích hoạt chức năng SuperCold ít nhất 4 đến 6 giờ trước khi bảo quản thực phẩm.

Điều này sẽ cung cấp cho thực phẩm đã đông lạnh một nguồn dự trữ lạnh.

Chỉ đông lạnh tươi và chất lượng hàng đầu!

Lưu ý rằng một số loại thực phẩm không thích hợp để đông lạnh. Ví dụ, bao gồm các loại rau thường được ăn sống như rau diếp hoặc củ cải.

Mẹo: Để giữ nguyên màu sắc, hương vị, mùi thơm và vitamin C của rau, hãy chần qua trước khi đông lạnh. Để thực hiện, hãy nấu rau theo từng phần trong nước sôi trong 2-3 phút. Sau đó vớt rau ra và nhanh chóng làm nguội dưới vòi nước lạnh. Cuối cùng, vớt rau ra.

Đóng gói sản phẩm cần đông lạnh Chia nhỏ sản phẩm cần đông lạnh.

Mẹo: Để tránh bị bỏng lạnh, hãy chọn bao bì phù hợp (như hộp đựng thực phẩm đông lạnh). Bóp hết không khí ra khỏi bao bì và đóng lại-

Đậy kín túi.

Ghi nội dung và ngày đông lạnh trên bao bì.

Lưu trữ thực phẩm

Thực phẩm cần đông lạnh không được tiếp xúc với thực phẩm đã đông lạnh để tránh thực phẩm đã đông lạnh bắt đầu rã đông.

Đảm bảo bao bì khô hoàn toàn để tránh đóng băng.

Phân phối thực phẩm cần đông lạnh ở đáy ngăn đông hoặc tiếp xúc với thành bên của ngăn đông để thực phẩm đông cứng đến tận lõi càng nhanh càng tốt.

Khoảng 24 giờ Sau khi đông lạnh, quá trình đông lạnh đã hoàn tất.

Tắt chức năng SuperCool một lần nữa.

Đông lạnh và bảo quản

Thời hạn sử dụng của thực phẩm đông lạnh

Làm mới nhanh chóng
đồ uống

Nếu bạn đặt chai
đồ uống trong tủ đông cho một
làm mát nhanh, loại bỏ chúng tại
mới nhất từ tủ đông
sau một giờ, nếu không chai sẽ vỡ.

Sử dụng phụ kiện

Chuẩn bị đá viên

Đổ đầy khay đá đến ba
quarts với nước và đặt nó lên
đáy ngăn đông.

Sử dụng một vật thể có đầu tròn,
ví dụ như thìa để lấy khay đựng đá
viên.

Mẹo: Có thể lấy đá viên ra khỏi khay đá
dễ dàng hơn nếu
bạn nhanh chóng nhúng chúng xuống nước.

Nhóm thực phẩm-	Thời gian của bảo tồn (tháng)
Kem 2 đến 6	
Bánh mì, bánh ngọt	2 đến 6
củ pho mát	2 đến 4
Cá, béo	1 đến 2
Cá, nạc	1 đến 5
Xúc xích, giăm bông	1 đến 3
Trò chơi, thịt lợn	1 đến 12
Gia cầm, thịt bò	2 đến 10
Trái cây và rau quả	6 đến 18
Thảo mộc thơm	6 đến 10

Các thời hạn lưu giữ được chỉ định là
giá trị tham chiếu.

Đối với kết quả đông lạnh cổ điển, thời
gian bảo quản ghi trên bao bì có vai
trò quyết định.

Với nhiệt độ không đổi của
vùng đông băng -18°C và một
vệ sinh đúng cách, thời gian tối đa
có thể sử dụng thực phẩm dự trữ và chất
thải thực phẩm là

tránh được.

Rã đông

Khu vực làm lạnh và khu vực PerfectFresh Pro

Việc rã đông ngăn làm lạnh và ngăn PerfectFresh Pro diễn ra tự động.

Nước rã đông chảy qua một lỗ dọc theo đường ống dẫn nhỏ đến hệ thống bay hơi nằm ở mặt sau của thiết bị. Nhiệt từ máy nén sẽ tự động làm bay hơi nước ngưng tụ.

Để thực hiện điều này, hãy giữ cho lỗ thoát nước và ống thoát nước sạch sẽ. Nước rã đông phải luôn có thể thoát ra ngoài mà không gặp vấn đề gì.

Rã đông ngăn đông Việc rã đông ngăn đông

không diễn ra tự động.

Trong quá trình hoạt động bình thường, theo thời gian, băng và sương giá có thể hình thành trong ngăn đông, ví dụ: trên các bức tường bên trong. Lượng sương giá và băng tích tụ cũng phụ thuộc vào các yếu tố sau:

- cửa thiết bị mở quá thường xuyên hoặc quá lâu
- đông lạnh số lượng lớn thực phẩm tươi sống cùng một lúc
- độ ẩm trong phòng tăng lên.

Độ dày của lớp băng có nghĩa là cửa ngăn đông không còn có thể đóng chặt được nữa. Kết quả là khả năng làm mát giảm và mức tiêu thụ năng lượng tăng.

Thỉnh thoảng hãy rã đông ngăn đông, nhưng chậm nhất là trước khi có lớp băng dày khoảng 0,5 cm hình thành ở một số nơi.

Mẹo: Tận dụng việc rã đông khi có ít hoặc không có thực phẩm đông lạnh trong ngăn đông hoặc khi độ ẩm và nhiệt độ trong phòng thấp.

Nguy cơ hư hỏng trong trường hợp rã đông không đúng cách. Khi rã đông, hãy cẩn thận không làm hỏng mạch làm lạnh, khiến thiết bị không sử dụng được.

Không cạo lớp băng giá và băng. Không sử dụng đồ vật sắc hoặc cắt.

Không sử dụng các phụ kiện cơ khí hoặc các phương tiện khác không được nhà sản xuất khuyến cáo để đẩy nhanh quá trình rã đông.

Đảm bảo không có nước thấm vào đồ nội thất xung quanh.

Chuẩn bị rã đông

Kích hoạt khoảng 4 giờ trước khi rã đông chức năng SuperCool.

Biện pháp này cho phép các sản phẩm đông lạnh được làm mát đủ, tích lũy dự trữ lạnh và

do đó có thể chống lại lâu hơn nhiệt độ phòng mà không cần rã đông.

Lấy thực phẩm ra khỏi tủ đông.

Bọc chúng trong báo hoặc trong chăn.

Mẹo: Bạn cũng có thể bảo quản sản phẩm đông lạnh trong túi đẳng nhiệt.

Bảo quản chúng ở nơi mát mẻ cho đến khi tủ đông mới sẵn sàng để đông lạnh.

Rã đông

Thực phẩm đông lạnh được bảo quản ở nhiệt độ phòng càng lâu thì càng thời hạn sử dụng của chúng bị rút ngắn.

Việc rã đông phải được thực hiện nhanh chóng.

Tắt chức năng một lần nữa

SuperFroid và thiết bị.

Rút phích cắm của thiết bị hoặc hủy kích hoạt cầu chì của hệ thống lắp đặt trong nhà.

Rời khỏi cửa khoang mở tủ đông.

Mẹo: Bạn có thể tăng tốc độ rã đông bằng cách lắp đặt ở khu vực đông lạnh 2 chảo nước nóng (không đun sôi) mà bạn sẽ đặt trên một cái giá ba chân. Nếu cần thiết, hãy đóng cửa ngăn lại đóng băng để nhiệt không thoát được.

Loại bỏ bất kỳ khối đá rời nào.

Thấm khô nước rã đông trong khi thực hiện. khi nó chảy.

Sau khi rã đông

Vệ sinh ngăn đông- và phơi khô.

Cắm lại phích cắm thiết bị và bật nguồn. đang di chuyển.

Đặt các sản phẩm đông lạnh trở lại ngăn đông lạnh khi nhiệt độ đủ cao thấp.

Vệ sinh và bảo trì

Không được tháo bỏ biển tên gắn bên trong thiết bị làm lạnh. Nó sẽ hữu ích cho bạn trong trường hợp bị hỏng!

Hãy đảm bảo rằng nước không lọt vào các thiết bị điện tử hoặc đèn chiếu sáng.

Nguy cơ hư hỏng nếu hơi ẩm xâm nhập.

Hơi nước từ máy làm sạch bằng hơi nước có thể làm hỏng nhựa và các bộ phận điện.

Không sử dụng máy làm sạch bằng hơi nước để vệ sinh tủ lạnh trong bất kỳ trường hợp nào.

Nước vệ sinh không được chảy qua lỗ xả nước ră đông.

Hướng dẫn chăm sóc

Bên trong thiết bị, chỉ sử dụng các sản phẩm vệ sinh và bảo dưỡng an toàn cho thực phẩm.

Để tránh làm hỏng tất cả các bề mặt, không sử dụng:

- sản phẩm làm sạch dựa trên soda, amoniac, axit hoặc clorua,
 - sản phẩm chống cặn vôi,
 - chất tẩy rửa có tính mài mòn (ví dụ như bột, kem tẩy rửa hoặc đá mài),
 - chất tẩy rửa có chứa dung môi,
 - chất tẩy rửa chuyên dụng bằng thép không gỉ,
 - chất tẩy rửa máy rửa chén,
 - bình xịt làm sạch lò nướng,
 - nước lau cửa sổ, -
- miếng bọt biển và bàn chải mài mòn (ví dụ như miếng bọt biển cọ rửa),
- cục tẩy làm sạch,
 - dụng cụ cạo kim loại sắc.

Để vệ sinh, chúng tôi khuyên bạn nên dùng nước ấm pha thêm một ít xà phòng rửa chén.

Vệ sinh và bảo trì

Chuẩn bị thiết bị cho vệ sinh

Mẹo: Bật chế độ vệ sinh-
vệ sinh . Làm mát trong
vùng làm lạnh bị vô hiệu hóa,
đèn chiếu sáng bên trong vẫn bật.

Cuộn ở chế độ Re-
cài đặt , sử dụng nút cảm ứng hoặc
trên biểu tượng .

Chạm vào OK.

Khi chế độ làm sạch là
được kích hoạt, một chấm xuất hiện ở góc
phần trên của màn hình .

Chế độ vệ sinh đã kích hoạt được hiển thị
trên màn hình chính.

Lấy hết thức ăn ra
có trong thiết bị. Bảo quản chúng ở nơi mát
mê.

Tháo bỏ bất kỳ phụ kiện nào có thể
được tháo ra để vệ sinh (xem
phần "Tháo, tháo rời và vệ sinh phụ kiện").

Rã đông ngăn đông
đông lạnh (xem chương "Rã đông").

Làm sạch bên trong

Vệ sinh thiết bị thường xuyên, tại
ít nhất một lần một tháng và ngăn đông sau
đó
mỗi lần rã đông.

Các mô đã được đóng cặn nhiều hơn
khó, nếu không muốn nói là không thể, loại bỏ.
Bề mặt có khả năng
đổi màu hoặc hư hỏng.

Tốt nhất là nên loại bỏ bụi bẩn ngay lập tức.

Làm sạch bên trong thiết bị bằng
một miếng bọt biển sạch, nước ấm và
một ít xà phòng rửa chén.

Sau đó rửa sạch bằng nước sạch và lau khô bằng
khăn.

Vệ sinh ngăn đông sau mỗi lần rã đông.

Làm sạch lỗ và
ống dẫn dòng chảy với một thanh
hoặc tương tự, để nước rã đông luôn có thể
thoát ra ngoài một cách dễ dàng.

Để đảm bảo thông gió đầy đủ-
sức khỏe của thiết bị lạnh và tránh
hình thành mùi hôi, hãy rời khỏi thiết bị
mở lạnh trong một thời gian ngắn
Giai đoạn.

Vệ sinh và bảo trì

Làm sạch phụ kiện bằng tay hoặc trong máy rửa chén

Những vật dụng sau đây chỉ nên được vệ sinh bằng tay:

- thanh hoàn thiện trong hoàn thiện inox
- kệ đựng chai có thể thay đổi
- kệ có giá để chai
- tất cả các ngăn kéo và nắp ngăn (tùy theo mẫu)
- các bộ phận bằng nhựa của máy tính bảng có đáy xoay (có sẵn như một phụ kiện tùy chọn)
- hộp phân loại (có sẵn như một phụ kiện tùy chọn)

Những vật dụng sau đây có thể rửa bằng máy rửa chén:

- giá đựng chai, khay đựng trứng, khay đựng đá viên
- cửa ban công (không có thanh hoàn thiện bằng thép không gỉ)
- viên thuốc (không có que và không có nhãn)
- bộ chuyển đổi cho bếp nấu-
con trai
- hỗ trợ cho bộ lọc carbon
(có sẵn như một phụ kiện tùy chọn)

Tháo rời và lắp ráp các phụ kiện để vệ sinh

Tháo rời ban công

Tháo lớp phủ bằng thép không gỉ trước khi rửa ban công bằng máy rửa chén.

Để tháo dỡ phép, hãy làm theo các bước sau:

Đặt các kệ lên bề mặt làm việc.

Tháo dải hoàn thiện bằng bắt đầu kéo nhẹ sang một bên.

Lắp lại dải hoàn thiện sau khi vệ sinh.

Nguy cơ hư hỏng do nhiệt độ máy rửa chén cao.

Một số bộ phận của thiết bị có thể không sử dụng được khi rửa bằng máy rửa chén ở nhiệt độ trên 55°C; họ có thể ví dụ như biến dạng-hơn.

Chỉ chọn chương trình rửa chén ở nhiệt độ tối đa 55°C. Đối với những bộ phận có thể rửa bằng máy rửa chén.

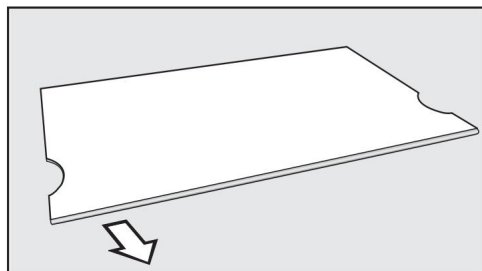
Các đồ dùng bằng nhựa tiếp xúc với thuốc nhuộm tự nhiên, chẳng hạn như cà rốt, cà chua hoặc tương cà, có thể bị đổi màu khi rửa trong máy rửa chén. Màu sắc này không ảnh hưởng gì đến độ bền của các nguyên tố liên quan.

Vệ sinh và bảo trì

Tháo rời máy tính bảng

Trước khi vệ sinh máy tính bảng, hãy tháo lớp phủ ngoài. Để thực hiện việc này, hãy tiến hành như sau:

Đặt máy tính bảng lên bề mặt làm việc trên một bề mặt mềm (ví dụ như khăn lau).

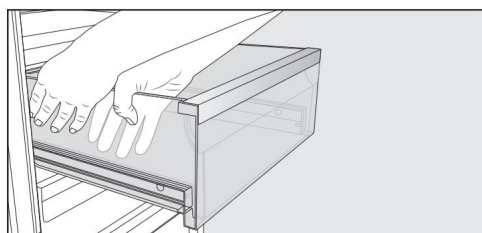


Tháo dải hoàn thiện bằng bắt đầu kéo nhẹ sang một bên.

Lắp lại thanh sau khi vệ sinh.

Tháo ngăn kéo ra khỏi vùng làm lạnh Kéo ngăn kéo ra xa nhất có thể.

Ngăn kéo được khóa ở phía sau. Phải mở chốt này trước khi tháo ra.



Nắm chặt ngăn kéo ở bên cạnh bằng dùng cả hai tay kéo ngăn kéo lên và về phía trước để tháo nó ra khỏi chốt.

Tiến hành theo cách tương tự để phía bên kia.

Ngăn kéo không còn đóng nữa.

Bây giờ hãy kéo ngăn kéo ra thật mạnh từ phía trước.

Đẩy thanh ray dạng ống lồng về phía sau. Điều này sẽ giúp bạn tránh làm hỏng thanh ray!

Nguy cơ hư hỏng do vệ sinh không đúng cách.

Thanh ray dạng ống lồng chứa một loại mỡ đặc biệt có thể biến mất khi vệ sinh thanh ray dạng ống lồng và do đó làm hỏng thanh ray.

Lau sạch thanh ray dạng ống lồng bằng khăn ẩm.

Để lắp ngăn kéo:

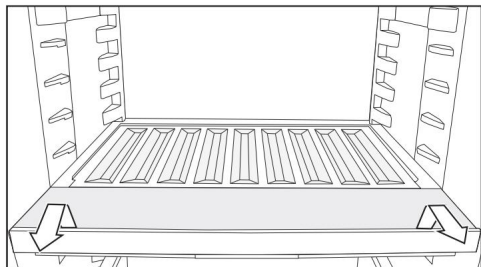
Đặt ngăn kéo lên thanh ray đã được thu vào hoàn toàn.

Trượt nó vào thiết bị cho đến khi ngăn kéo khớp vào đúng vị trí.

Vệ sinh và bảo trì

Tháo bỏ kệ có giá đỡ chai

Tháo các kệ kính phía sau của viên cách nhiệt.

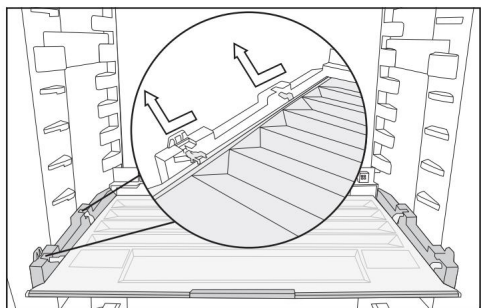


Nâng kệ đỡ chai tiến về phía trước và loại bỏ nó.

Sau khi vệ sinh, thay thế Đặt giá đỡ chai vào vị trí dừng và đẩy nó xuống.

Thay thế kệ kính trên viên cách nhiệt.

Tháo nắp ngăn chứa



Nâng nắp ở phía trước và tháo-
đặt nó xuống.

Sau khi vệ sinh xong, lắp lại nắp ngăn chứa.

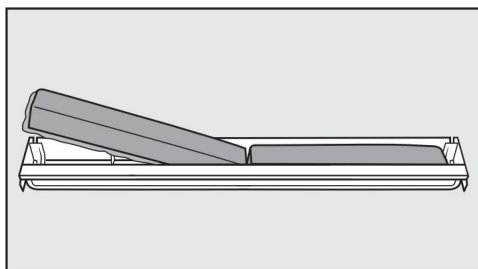
Thay thế bộ lọc than hoạt tính
(phụ kiện tùy chọn)

Thay bộ lọc than hoạt tính trong hộp đựng khoảng 6 tháng một lần.

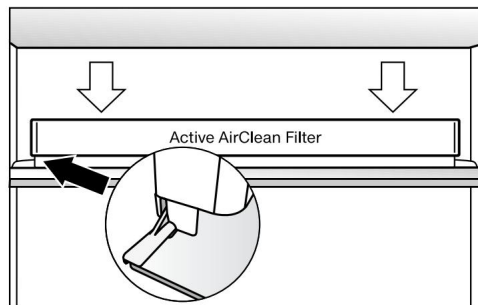
Biểu tượng trên màn hình chính nhắc nhở bạn rằng bộ lọc than hoạt tính cần phải được thay thế.

Bộ lọc than hoạt tính KKF-RF là có sẵn từ đại lý của bạn, dịch vụ sau bán hàng của Miele hoặc trên cửa hàng trực tuyến Miele.

Tháo giá đỡ bộ lọc than hoạt tính ra khỏi vỏ bằng cách kéo hướng lên trên.



Tháo hai bộ lọc than hoạt tính sau đó đặt hai cái mới vào sự ủng hộ của họ, cạnh xuống.



Vệ sinh và bảo trì

Lắp lại vỏ bộ lọc vào giữa dải bảo vệ phía sau của kệ cho đến khi bạn nghe thấy tiếng tách.

Để xác nhận việc thay đổi bộ lọc, hãy nhấn nút cảm biến OK.

Đèn báo thay bộ lọc than hoạt tính sẽ tắt và bộ đếm được đặt lại.

Biểu tượng biến mất khỏi màn hình chính.

Làm sạch gioăng cửa

Nguy cơ hư hỏng do vệ sinh không đúng cách.

Nếu bôi chất nhờn lên gioăng cửa, gioăng cửa có thể bị xốp.

Không bôi bất kỳ mỡ nào vào gioăng cửa.

Vệ sinh miếng đệm thường xuyên bằng nước sạch và sau đó lau khô cẩn thận bằng vải.

Làm sạch các lỗ thông gió và lỗ thoát khí

Bụi bẩn làm tăng mức tiêu thụ năng lượng.

Thường xuyên vệ sinh tất cả các lỗ thông gió và khe thông gió bằng chổi hoặc máy hút bụi (ví dụ, sử dụng chổi vệ sinh đồ nội thất trên máy hút bụi Miele).

Sau khi vệ sinh

Chạm vào nút cảm biến OK trên bảng điều khiển.

Màn hình hiển thị .

Chạm vào OK.

Khi chế độ vệ sinh bị tắt, dấu chấm ở góc trên cùng của màn hình sẽ tắt.

Cuộn đến biểu tượng bằng cách sử dụng các nút cảm biến và và nhấn OK.

Thiết bị bắt đầu sản sinh ra hơi lạnh trở lại.

Thay thế tất cả các bộ phận trong thiết bị.

Bật chức năng SuperCool và để nó chạy một lúc để nhiệt độ trong thiết bị giảm xuống nhanh chóng.

Chỉ đổ nước vào thiết bị khi nhiệt độ đã giảm đủ.

Đóng cửa thiết bị.

Trong trường hợp bất thường

Bạn có thể tự mình sửa hầu hết các lỗi hoặc bất thường thường gặp.
Trong nhiều trường hợp, điều này sẽ giúp bạn tiết kiệm thời gian và tiền bạc vì bạn sẽ không cần phải gọi dịch vụ sau bán hàng.

Tại www.miele.com/service, bạn sẽ tìm thấy thông tin về hỗ trợ khắc phục sự cố.

Bảng dưới đây sẽ giúp bạn xác định nguyên nhân gây ra lỗi hoặc bất thường và khắc phục.

Trong trường hợp hỏng hóc hoặc bất thường, tránh mở cửa thiết bị để giảm thiểu tình trạng mất lạnh.	
Vấn đề	Nguyên nhân và giải pháp
Thiết bị không sản xuất không lạnh, ánh sáng nội thất không hoạt động không phải khi cửa là mở.	Thiết bị không được bật và sáng trên màn hình. Bật thiết bị.
	Phích cắm của thiết bị không được cắm đúng cách vào ổ cắm. Cắm chặt phích cắm của thiết bị vào ổ cắm. Khi thiết bị tắt nguồn, xuất hiện trên màn hình.
	Cầu dao điện trong hệ thống lắp đặt tại nhà đã bị ngắt. Có thể là do thiết bị làm mát, điện áp gia dụng hoặc thiết bị khác bị lỗi. Liên hệ với thợ điện có trình độ hoặc dịch vụ Dịch vụ sau bán hàng của Miele.
Máy nén chạy liên tục.	Đây không phải là điều bất thường. Khi nhu cầu trong lạnh ít quan trọng hơn, máy nén tự động thiết lập ở tốc độ thấp hơn để tiết kiệm năng lượng: thời gian hoạt động của nó tăng lên tương ứng.
Máy nén đang hoạt động ngày càng nhiều thường xuyên và ngày càng tăng dài hơn và nhiệt độ trong nhà của thiết bị là quá thấp.	Các lỗ thông gió và khe thông gió bị chặn hoặc bụi bặm. Không che các khe thông gió và thoát khí. Lưu thông không khí. Lau bụi thường xuyên.
	Cửa thiết bị và cửa ngăn tủ đông thường xuyên bị mở.

Vấn đề	Nguyên nhân và giải pháp
	Chỉ mở cửa thiết bị hoặc cửa ngăn đông khi cần thiết và đóng lại càng nhanh càng tốt. Nhiệt độ cần thiết dần dần trở lại bình thường.
	Cửa thiết bị và/hoặc cửa ngăn tủ đông không được đóng kín. Một lớp băng giá có thể đã hình thành trong ngăn đông. Đóng cửa thiết bị. Nhiệt độ cần thiết dần dần trở lại bình thường. Nếu một lớp băng dày đã hình thành, sản xuất lạnh giảm, làm tăng tiêu thụ năng lượng. Rã đông ngăn đông và sau đó vệ sinh-làm sạch nó.
	Nhiệt độ phòng quá cao. Càng nhiều Nhiệt độ môi trường càng cao thì máy nén chạy càng lâu. Thực hiện theo hướng dẫn trong chương "Cài đặt", Phần "Vị trí lắp đặt".
	Thiết bị không được lắp đúng vào ngách. Lắp đặt thiết bị làm mát theo hướng dẫn trong sách hướng dẫn lắp đặt kèm theo.
	Nhiệt độ bên trong thiết bị được thiết lập là giá trị quá thấp. Điều chỉnh cài đặt nhiệt độ.
	Một lượng lớn thực phẩm đã bị đông lạnh cùng một lúc. Thực hiện theo hướng dẫn trong chương "Đông lạnh và bảo tồn".
	Chức năng SuperCool vẫn được kích hoạt. Để tiết kiệm năng lượng, hãy tắt chức năng SuperCool trước.

Trong trường hợp bất thường

Vấn đề	Nguyên nhân và giải pháp
Máy nén đang khởi động ngày càng ít hơn ít thường xuyên hơn và thời gian càng ngày càng ngắn, nhiệt độ tại bên trong của thiết bị tăng.	Đây không phải là điều bất thường. Nhiệt độ cài đặt quá cao. Điều chỉnh cài đặt nhiệt độ. Kiểm tra lại nhiệt độ sau 24 giờ muộn.
	Thực phẩm đông lạnh bắt đầu tan băng. Nhiệt độ môi trường thấp hơn nhiệt độ cho phép của thiết bị này. Khi nhiệt độ phòng quá thấp, máy nén khởi động ít thường xuyên hơn. Ở đó nguy cơ nhiệt độ ngăn đông nên tăng quá nhiều. Thực hiện theo hướng dẫn trong chương "Cài đặt", Phần "Vị trí lắp đặt". Tăng nhiệt độ phòng.
Thiết bị bị đóng băng hoặc nước ngưng tụ hình thành bên trong thiết bị. Ở đó cửa thiết bị không không đóng chặt.	Gioăng cửa đã trượt ra khỏi rãnh. Kiểm tra xem gioăng cửa đã được lắp đúng vào rãnh chưa, chỉ một.
	Gioăng cửa bị hỏng. Kiểm tra xem gioăng cửa có bị hỏng không.
Gioăng cửa bị hỏng hoặc cần phải được đã thay thế.	Có thể thay thế gioăng cửa mà không cần dụng cụ. Thay thế gioăng cửa. Bạn có thể mua sản phẩm này tại đại lý hoặc trung tâm dịch vụ sau bán hàng.

Các vấn đề chung về thiết bị

Vấn đề	Nguyên nhân và giải pháp
Trong ngăn ẩm có cài đặt , thực phẩm sẽ bị hỏng.	Có quá nhiều hơi nước ngưng tụ trong ngăn ẩm. Lau sạch nước ngưng tụ bằng khăn khô. Đặt giá hoặc vật tương tự vào bên trong để thoát bớt độ ẩm dư thừa. Mở nắp ngăn bằng cách chọn vị trí “độ ẩm không cao” .
Phần đáy của khu vực làm lạnh bị ướt.	Lỗ thoát nước xả tuyết bị chặn. Vệ sinh sạch sẽ miệng bình và ống thoát nước.
Sản phẩm đông lạnh vẫn được giữ nguyên nhờ sương giá.	Bao bì thực phẩm không khô khi cho vào tủ đông. Dùng vật phẳng, tròn như cán thìa để lột lớp keo ra.
Có một lớp băng dày hình thành bên trong ngăn đông.	Cửa ngăn đông không đóng đúng cách. Kiểm tra xem cửa ngăn đông đã đóng chặt chưa.
	Ngăn đông phải được rã đông. Rã đông ngăn đông và sau đó vệ sinh- làm sạch nó.
Không có âm thanh báo động nào phát ra mặc dù cửa thiết bị đã mở một thời gian.	Đây không phải là điều bất thường. Tín hiệu cảnh báo đã bị vô hiệu hóa ở chế độ Cài đặt. Nếu bạn muốn kích hoạt lại báo động bằng âm thanh: Cuộn trong chế độ Cài đặt , sử dụng nút cảm biến hoặc đến biểu tượng . Chạm vào OK. Chọn âm lượng mong muốn của âm thanh cảnh báo và báo hiệu bằng phím cảm ứng và . Chạm vào OK. Khi tín hiệu cảnh báo và tín hiệu báo động được kích hoạt, sẽ xuất hiện.

Trong trường hợp bất thường

Tin nhắn trên màn hình

Tin nhắn	Nguyên nhân và giải pháp
đèn sáng trên màn hình, thiết bị không tỏa ra hơi lạnh mặc dù bộ điều khiển và đèn bên trong thiết bị vẫn hoạt động.	Chế độ Expo được kích hoạt. Chạm vào OK. Miele xuất hiện và sau đó là màn hình chính. Chạm vào OK. Cuộn ở chế độ Cài đặt , sử dụng nút cảm biến hoặc đến biểu tượng . Chạm vào OK. Sau khi tắt chế độ Expo , thiết bị làm mát sẽ tắt và phải bật lại.
sáng trên màn hình và không thể sử dụng thiết bị.	Chức năng vệ sinh vẫn được kích hoạt. Tắt chức năng vệ sinh bằng cách chạm vào OK trên bảng điều khiển. Màn hình hiển thị . Chạm vào OK. Khi chế độ vệ sinh bị tắt, dấu chấm ở góc trên cùng của màn hình sẽ tắt. Cuộn bằng cảm biến hoặc đến biểu tượng và nhấn OK. Thiết bị bắt đầu sản sinh ra hơi lạnh trở lại.
Màn hình không hiển thị gì cả. Nó vẫn đen.	Chế độ Shabbat được kích hoạt: đèn chiếu sáng bên trong bị tắt và thiết bị sẽ nguội đi. Chạm vào OK. Màn hình hiển thị . Chạm vào OK. Khi chức năng Chế độ Shabbat được kích hoạt, một dấu chấm sẽ xuất hiện ở góc trên cùng của màn hình . Chạm vào OK. Khi chức năng Chế độ Shabbat bị tắt, dấu chấm ở góc trên cùng của màn hình sẽ tắt.

Tin nhắn	Nguyên nhân và giải pháp
sáng lên trên màn hình và không thể sử dụng thiết bị.	Chức năng khóa đã được kích hoạt. Mở khóa thiết bị trong thời gian ngắn hoặc tắt hoàn toàn chức năng khóa (xem chương "Cài đặt bổ sung", phần "Kích hoạt/tắt hoàn toàn và trong thời gian ngắn chức năng khóa / ").
Biểu tượng sáng lên trên màn hình chính và có tín hiệu âm thanh phát ra.	Đèn báo thay bộ lọc than hoạt tính nhắc nhở bạn rằng bộ lọc than hoạt tính cần phải được thay. Thay bộ lọc than hoạt tính trong giá đỡ (xem chương "Vệ sinh và bảo dưỡng", phần "Thay bộ lọc than hoạt tính (phụ kiện tùy chọn)") và xác nhận việc thay bộ lọc bằng cách chạm vào OK. Biểu tượng biến mất khỏi màn hình chính.
sáng lên trên màn hình và tiếng chuông báo động vang lên.	Báo động cửa đã được kích hoạt. Chạm vào OK. Tiếng bíp dừng lại và biểu tượng tắt. Đóng cửa thiết bị.

Trong trường hợp bất thường

Tin nhắn	Nguyên nhân và giải pháp
sáng lên trên màn hình và mã lỗi F kèm theo số có thể xuất hiện. Ngoài ra, còn có tín hiệu âm thanh phát ra.	Đã phát hiện ra sự bất thường. Tắt tín hiệu âm thanh bằng cách chạm vào OK trên màn hình. Liên hệ với Dịch vụ khách hàng của Miele. Để xác định lỗi, dịch vụ sau bán hàng cần mã lỗi được hiển thị, kiểu máy và số hiệu sản xuất của thiết bị. Bạn có thể xem thông tin này trực tiếp . Chạm vào OK. Các đặc điểm của thiết bị được hiển thị trên màn hình. Chạm vào OK. Để tắt thiết bị, hãy sử dụng nút cảm biến hoặc để cuộn đến biểu tượng . Để thoát khỏi màn hình hiển thị thông tin, hãy cuộn đến biểu tượng bằng nút hoặc . Chạm vào OK.
	Hiển thị thông báo bất thường: màn hình này được ưu tiên và ngay lập tức ngắt mọi điều chỉnh khác mà bạn thực hiện. Các hiện tượng bất thường được hiển thị theo thứ tự ưu tiên, trước báo động cửa và/hoặc báo động nhiệt độ.

Đèn chiếu sáng bên trong không hoạt động.

Nguy cơ điện giật do các bộ phận có điện không được bảo vệ.

Khi tháo nắp bóng đèn, bạn có thể chạm vào các bộ phận dẫn điện.
Không tháo nắp bóng đèn. Chỉ có dịch vụ sau bán hàng mới được phép thay thế bóng đèn LED.

Nguy cơ chấn thương từ đèn LED!

Đèn này tương ứng với nhóm rủi ro RG 2. Nếu nắp đèn bị lỗi, điều này có thể gây thương tích cho mắt.
Nếu nắp đèn bị lỗi, không được nhìn trực tiếp vào đèn ở gần bằng dụng cụ quang học (kính lúp hoặc thiết bị tương tự).

Vấn đề	Nguyên nhân và giải pháp
Đèn chiếu sáng bên trong không hoạt động.	Thiết bị chưa được bật. Bật thiết bị.
	Chế độ Shabbat được kích hoạt: màn hình đen và thiết bị đang ngủ yên dần. Chạm vào OK. Màn hình hiển thị . Chạm vào OK.
	Khi chức năng Chế độ Shabbat được kích hoạt, một dấu chấm sẽ xuất hiện ở góc trên cùng của màn hình . Chạm vào OK.
	Khi chức năng Chế độ Shabbat bị tắt, dấu chấm ở góc trên cùng của màn hình sẽ tắt. Đèn chiếu sáng bên trong sẽ tự động tắt sau khoảng Mở cửa trong vòng 15 phút vì có nguy cơ quá nhiệt. Nếu không phải như vậy thì chứng tỏ có sự bất thường về mặt kỹ thuật. Liên hệ với Dịch vụ khách hàng của Miele.

Nguồn gốc của tiếng ồn

Bộ phận làm lạnh tạo ra nhiều tiếng ồn khác nhau trong quá trình hoạt động. Khi công suất làm mát thấp, thiết bị làm mát vẫn hoạt động để tiết kiệm năng lượng nhưng trong thời gian dài hơn. Âm lượng thấp hơn.
Công suất làm lạnh cao giúp làm lạnh thực phẩm nhanh hơn.

Âm lượng to hơn.

Nor- tiếng ồn bệnh tật	Nguồn gốc của chúng là gì?
Brrrrr...	Tiếng vo vo phát ra từ máy nén. Nó có thể là một chút to hơn khi máy nén được kích hoạt.
Blubb, blubb...	Tiếng ọc ọc hoặc tiếng vo ve phát ra từ chất làm lạnh chảy qua các đường ống.
Nhấp vào...	Âm thanh lách cách được nghe thấy khi bộ điều nhiệt được kích hoạt hoặc vô hiệu hóa máy nén.
Nứt...	Có thể nghe thấy tiếng nứt khi mở rộng của một số vật liệu của thiết bị.
Hãy nhớ rằng tiếng ồn của máy nén và ống nạp nhiên liệu là không thể tránh khỏi. chất lỏng trong mạch làm lạnh.	

Tiếng ồn	Nguyên nhân và giải pháp
Chớp, nhấp chuột	Thiết bị không cân bằng. Điều chỉnh nó bằng cách sử dụng một mức bong bóng. Sử dụng chân có thể điều chỉnh nằm bên dưới thiết bị để thực hiện việc này. Từ một hốc 140 cm, chèn các thanh ray ổn định được gắn ở mặt dưới của đế thiết bị.
	Các ngăn kéo, giỏ hoặc bề mặt di chuyển hoặc dính chặt. Điều khiển các bộ phận có thể tháo rời và thay thế chúng đúng cách trong trường hợp áp dụng được.
	Các chai hoặc hộp đựng chạm vào nhau. Di chuyển chúng nhẹ nhàng để chúng không còn chạm vào nhau nữa.

Dịch vụ sau bán hàng

Tại www.miele.com/service bạn
tìm thông tin về trợ giúp
xử lý sự cố và phụ tùng thay thế
Em yêu.

Liên hệ khi có bất thường

Bạn không thể tự mình giải quyết được sự bất
thường này? Liên hệ với Dịch vụ khách hàng của
Miele hoặc đại lý Miele của bạn.

Bạn có thể đặt lịch hẹn trong
phù hợp với dịch vụ sau bán hàng của Miele
tại www.miele.com/service.

Thông tin liên hệ dịch vụ sau bán hàng
của Miele được cung cấp ở cuối hướng dẫn.

Vui lòng cho biết model và mã tham chiếu của
thiết bị (số sê-ri,
chế tạo). Hai chỉ dẫn này xuất hiện trên
biển tên.

Biển tên được đặt tại
bên trong thiết bị.

Hiển thị các tính năng kỹ thuật

Bạn sẽ tìm thấy thông tin này trong

Thiết lập chế độ, trong mục Thông tin
(xem chương "Các thiết lập khác" hoặc trên
bảng tên nằm bên trong
của thiết bị.

Cơ sở dữ liệu EPREL

Kể từ ngày 1 tháng 3 năm 2021, thông tin về
dán nhãn năng lượng và
yêu cầu thiết kế sinh thái
sẽ có sẵn trong cơ sở dữ liệu
Dữ liệu sản phẩm Châu Âu
(EPREL). Liên kết sau đây [https://
eprel.ec.europa.eu/](https://eprel.ec.europa.eu/) cung cấp quyền truy cập vào
cơ sở dữ liệu sản phẩm. Anh ta
Bạn được yêu cầu nhập tên mô hình ở đây.

Bạn sẽ tìm thấy tài liệu tham khảo mô hình
trên tấm biển tên bên trong
của thiết bị làm mát hoặc, tùy thuộc vào kiểu
máy, ở chế độ cài đặt trong Thông tin .

Miele

XXXXXX

S6 XX/XXXXXXXXXX.

WEINTEMPERRIER-SCHRANK-UNTERTISCHMODELL

MULTI-TEMPERATURE WINE STORAGE CABINET-UNDERWORKTOP

ARMOIRE DE MISE EN TEMP. DES VINS-MOD. ENCASTRABLE SOUS PLAN

ARMARIO P. ACCORDIONAVANTO. VINO-SHOCK-ENFOTRUBAJO ENCOMERA

ВИННЫЙ ТЕМПЕРАТУРНЫЙ ШКАФ

Klasse/Class

SN-ST

Ap-Typ/AP-Type

AP-Type/AP-Tipo

Bruttinhalt/Gross Capacity

Volume Brut/Capacidad Bruta

XXXXL

Gefriervermögen/Freezing Capacity

Pouvoir de Congel/Capac.Congeladora

Nutzhalt/

NetCapacity

Volume Utile

Capac. Util

Ges / K / G / WEIN / KALT

Tot / R / F / WINE / CHILL

Tot / R / F / C / WINE / CHILL

Tot / F / C / VINO / CHILL

R600a: XXg

Bảo đảm

Bảo hành được cấp cho thiết bị này theo các
điều khoản bán hàng của
đại lý hoặc Miele trong thời hạn 24 tháng.

Để biết thêm thông tin tham khảo
theo các điều kiện bảo hành được cung
cấp bởi dịch vụ sau bán hàng của Miele.

Tuyên bố về sự phù hợp

Miele tuyên bố rằng thiết bị làm lạnh này tuân thủ Chỉ thị 2014/53/EU.

Toàn văn tuyên bố về sự phù hợp có thể được tìm thấy tại một trong các địa chỉ Internet sau:

- Trang chủ Miele Pháp, trên www.miele.fr
- Tab Dịch vụ, Yêu cầu tài liệu, Hướng dẫn sử dụng, trên www.miele.fr/electromenager/mande-d-informations-385.htm ghi rõ tên sản phẩm hoặc số sê-ri

Băng tần 2.4000 GHz -

2,4835 GHz

Công suất truyền tải tối đa < 100 mW

Bản quyền và Giấy phép

Miele sử dụng phần mềm riêng của mình hoặc phần mềm của bên thứ ba không được cấp phép nguồn mở để vận hành và kiểm soát mô-đun truyền thông. CÁC

Phần mềm/các thành phần phần mềm này đều có bản quyền. CÁC

Bản quyền của Miele và bên thứ ba phải được tôn trọng.

Mô-đun giao tiếp này được tích hợp vào thiết bị cũng chứa các thành phần phần mềm được phân phối theo giấy phép nguồn mở. Bạn có thể tham khảo

bao gồm các thành phần nguồn mở cùng với các thông báo bản quyền tương ứng, bản sao các điều khoản cấp phép áp dụng và bất kỳ thông tin nào khác

cục bộ qua IP và trình duyệt web ([http\[s\]://<Địa chỉ IP>/Giấy phép](http[s]://<Địa chỉ IP>/Giấy phép)). Các điều khoản về trách nhiệm và bảo hành của giấy phép nguồn mở

nội dung trong đó chỉ áp dụng cho chủ sở hữu quyền tương ứng.

Trụ sở chính

của MIELE

Pháp 9 đại lộ Albert Einstein - ZI du
Coudray 93151 - Le Blanc-Mesnil CEDEX

RCS Bobigny B 708 203 088

Trung tâm trải nghiệm Miele

Bờ phải Paris

55 Đại lộ Malesherbes

75008 Paris

Trung tâm trải nghiệm Miele

Bờ trái Paris 30 rue

du Bac

75007 Paris

Trung tâm trải nghiệm Miele Nice

Cap 3000 Sector

285 đại lộ Verdun

06700 Saint-Laurent du Var



Internet
www.miele.fr



La ligne Consommateurs
Conseils, SAV, accessoires
et pièces détachées
09 74 50 1000
Appel non surtaxé

SA Miele Bỉ 2.5 Mollem

480 1730 Mollem

(Asse)

Sửa chữa nhà cửa và thông tin

khác: 02/451.16.16 E-mail:

info@miele.be Internet:

www.miele.be

Đặt lịch hẹn tại

Trung tâm trải nghiệm Miele

tại Brussels, Mollem, Antwerp

hoặc Hasselt

Miele Luxembourg S.à.r.l 20,

rue Christophe Plantin P0

Box 1011 L-1010

Luxembourg-Gasperich Sửa chữa

nhà cửa và thông tin khác: 49 711 30

E-mail: infolux@miele.lu

Internet: www.miele.lu

Trụ sở tại Đức Miele

& Cie. KG Carl-

Miele-Straße 29, 33332 Gütersloh

K 7344 D, K 7444 D, K 7744 E

fr - FR, BE

M.-SỐ 11 746 681 / 02